De-Vô Phi Hùng. Cải tạo bởi Lê Thanh Hải. Thư viện Hoàng Sa. Tư microfilms trường Đại Học Cornell

NAM THỨ MƯỜI LAM, Số THỨ 3207 — MỖI SỐ : 0$04 — NGÀY CHỦ-NHẬT 27 NOVEMBRE 1927

Trung Bắc Tân Văn

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 7431

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao, Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	8$00	4$00	2$00	1$00
Ngoại-quốc	9 00	4. 50	2. 25	
Các làng và các công-sở	14. 00	7. 00	3. 50	
	10. 00	5. 00	2. 50	

Mua báo có kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
62, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : P. B. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique :
TRUNGBACTANVAN HANOI
TÉLÉPHONE N° 130

PUBLICITÉ

Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.

Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion. . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0 t 18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1 $ 50 le c/m
Petites annonces classées. . . . 0$10 la ligne

Cái bệnh trí khôn lười biếng của người Nam ta

Người mình có một cái tính cần thả lạ thường, khiến cho công nghệ ít được tiến-bộ. Cái căn tính xấu ấy, là bởi cái trí não lười, làm nghề gì cũng không chịu nghĩ ngợi chăm chỉ, lo làm cho nghề nghiệp của mình được hay hơn, được tốt hơn và được tiện hơn. Tuy người mình vẫn là một giống người siêng năng hay làm việc, quanh năm dầu tắt mặt tối, cả ngày chân lấm tay bùn, người các nước bước chân vào cõi Đông-dương đều tỏ ý ngợi khen. Nhưng người mình hay làm chỉ thuộc về việc chân tay, chớ trí não thì thật là lười biếng. Xin kể một vài việc ra sau này thì đủ hiểu : như xưa kia thắp đèn dầu, dùng một cây đèn bằng sành hay bằng đồng, rót dầu vào cái đĩa để lên cây đèn, ngâm mấy sợi bấc, lại dùng một cái que để khêu bấc. Đèn ấy ngọn lửa đã nhỏ, sáng không được mấy, lại không có cái gì che ngọn lửa, đem ra gió thì tắt ngay. Đèn ấy là thứ đèn thông dụng ở trong nước, từ nhà sang cho đến nhà hèn, từ nhà giàu cho đến nhà nghèo, nhà nào cũng dùng đèn ấy cả. Thế mà từ khi có cái đèn ấy đến bây giờ, đã mấy nghìn năm, vẫn cứ y nguyên như thế, chẳng thấy thay đổi được tí nào, sửa sang được tí nào, hình như cho rằng cách thắp đèn được như thế đã là duyệt diệu rồi, không những là không cải sửa sang thay đổi, mà cũng không ai nghĩ đến chuyện sửa sang thay đổi nữa. Cái căn tính cần thả ấy, chẳng phải là bởi cái trí não lười biếng, khác hẳn với người các nước là gì?

Nhưng tôi kể ký ra, thì người Nam ta có cái trí não lười yếu ấy, lại vì có cái nguyên nhân khác nữa, nhân tiện đây xin kể ra nốt. Phàm làm ra công việc hay, chế ra cách thức mới, toàn nhờ vào học thuyết thượng lưu có trí tuệ, có học vấn, có tư tưởng. Còn đến bực hạ lưu, thì ở nước nào cũng thế, chỉ biết lo việc làm ăn, còn có thì giờ đâu mà nghĩ đến công nghệ chuyện khác, còn có tư tưởng đâu mà chế ra kiểu nọ cách kia. Suốt ngày làm việc mệt nhọc, tối về thì nghỉ ngơi, sẵn có đồ đó thì dùng, còn biết thế nào là không tiện, mà lo sửa sang lại cho tiện, hay là chế ra cách khác cho tiện hơn. Chỉ có bực thượng-lưu, mới có thì giờ để nghiên cứu, có trí tuệ để suy xét, nhân cách này mà chế ra cách khác, thấy việc nọ mà nghĩ ra việc kia. Khốn vì trong nước chỉ trọng có một nghề khoa cử, chỉ có một nghề ấy là chiếm được ngôi cao, giữ được quyền sang ở trong nước, cho nên bao nhiêu người thông minh tài trí gọi là bực thượng lưu, thì dồn chui vào con đường ấy cả. Mà nghề khoa cử của ta xưa kia, thì cốt học từ chương, học kỳ ức, cũng khó khăn lắm, một nhọc lắm, mất nhiều thì giờ lắm. Người làm nghề khoa cử, thì chỉ lo nhớ sách cũ để lấy chữ làm văn, nhớ chuyện xưa để dùng điển làm văn, cả ngày cả đêm, chỉ lo nhồi nhét vào trong óc những việc như thế, ngoài mấy quyển sách cũ, mấy câu văn chơi, còn có nghĩ đến việc gì nữa đâu, thành ra chọp mắt bỏ qua, gộp sao hay vậy. Đến khi nhờ duyên may phận tốt, đỗ lên ông nghè ông cử rồi, thì lo thụ hàm, lo bổ quan, lo thù phụng quan trên, lo lấy lâm người dưới, bao nhiêu trí tuệ thông minh, lo dùng vào những việc ấy cả, còn có lúc nào để lòng dặn những việc lợi ích chung cho xã hội nhân quần. Đến khi về hưu, thì tuổi đã già, việc đời đã chán, người cao thượng thì làm thơ làm văn, mong đến khi nhắm mắt rồi, có một bộ văn tập hay là thi tập để truyền về sau, hoặc người thì lấy thi tửu làm vui, hoặc người thì lấy điền viên làm thú. người đê hạ thì lo nhặt nhạnh đồng tiền khi làm quan đã kiếm được, để tậu ruộng tậu nhà, đặt lời đặt lãi, lo khai ấm cho con này, lo thụ bảm cho cháu nọ, thiên phương bách kế, chỉ chăm về mối lợi của mình, còn có bụng đâu nào mà chế ra đồ khéo, nghĩ ra cách lạ để dễ dàng cho xã hội nhân quần.

Cách giáo-dục của các nước văn-minh, là cốt trọng đường tư tưởng, chớ không trọng về sự ký ức; trọng khi học phổ-thông, cũng đã khai mào cái trí suy nghĩ của người ta ra rồi, đến khi vào trường trung-học, trường đại-học, thì cốt mở mang trí-thức, cho nên ai cũng có con mắt tinh anh để suy xét điều hay điều dở, ai cũng có tài linh hoạt để chế ra thức nọ thức kia. Người này chế ra khí dụng này để tiện lợi, người khác lại nghĩ ra cách thức khác tiện lợi hơn để tranh lấy lợi quyền, không bao giờ người ta cho cách thức hiện dùng đã là tiện lợi, vì như cái bút chì thì mình đã cho là tiện, người ta lại chế ra cái bút đỏ mực sẵn; cái quạt kéo thì mình đã cho là tiện, người ta lại chế ra cái quạt máy. Cái gì cũng thế, sửa sang thay đổi biết bao nhiêu lần, lại càng thêm mới lạ khôn khéo. Những người chế ra được các thứ khí dụng ấy, trước đã được lợi cho mình, được danh cho mình, sau lại làm cho nhân-quần cũng được hưởng chung sự tiện lợi, chẳng phải là công tư lưỡng lợi ư?

Nước Nam ta bây giờ, lối học cũ đã bỏ, cách học mới đã mở mang, người ta đã xô đẩy nhau vào con đường thực-nghiệp, đó thật là một việc thay đổi đáng mừng lắm. Xin những người có học thức, có tư-tưởng, tự phụ là học thượng lưu, chữa cái bệnh trí khôn lười biếng của ta xưa kia, mà để ý đến việc chế tạo, thì công nghệ của nước nhà mới mong có ngày tiến-bộ.

H. T. B.

Vô-tuyến-điện

Ngày 24 Novembre 1927

Nước Pháp

Tại nghị-viện

Thủ-đào ngoại-viện đã bàn về một lá thư xin nghỉ-việc ra xét về việc biểu-tình phản-kháng ở nhà ngục hải quân tại Toulon trong tháng octobre mới rồi. M. Leygues tổng-trưởng bộ hải-quân, có nói lính thủy đã biểu-tình phản kháng, mà viện lẽ rằng không được ăn uống tử tế, chẳng qua chỉ bị mắt hoặc về mọi lời cổ-động của đảng cộng-sản đó thôi.

M. Lebail, chánh ban hội-đồng coi việc hải-quân có nói nếu lính thủy không được ăn-uống tử-tế, thì sau số người đăng lính và tái-đăng trong hải quân lại tăng lên. Nhiều người thay lời hội-đồng coi về việc các giấy hợp-đồng xin nghỉ-việc đặt cuộc điều-tra. M. Poincaré có đáp hội-đồng chỉ có thể điều tra về các bản hợp-đồng, chứ hội-đồng không có pháp lệnh ai cả. Sau ông xướng cái vấn-đề tín-nhiệm thì được nghị-viện bỏ 354 về đối với 142 về không ưng đặt cuộc điều-tra.

Bảng xã-hội cấp-tiến

Hội-đồng trị-sự của đảng xã-hội cấp-tiến đã họp. M. Daladier có nói bản đảng không nên mất thời-giờ mà tranh-biện ở nghị-viện, nhưng nên cổ-động trong nước để trù việc bảo-cử nay mai.

Việc bưu-chính hàng-không

Quan thống chế Lyautey đã chủ tọa buổi hội-đồng điều tra chuyên-môn về việc hàng-không. M. Lebur, chủ-nhiệm sở hưu ái tỉnh hàng-không có nói số phi-cơng-thư gửi tàu bay trong năm 1920 sẽ 200.000 cái, đến năm 1927 tăng lên là 7 triệu. Ông có nói nhờ về một bản dự-án của sở bưu-điện, thì việc bưu-chính hàng không của Pháp với thuộc-địa sẽ tăng lên.

Nước Anh

Tại hạ nghị-viện

Hạ-nghị-viện họp mãi đến 5 giờ sáng, không giải-quyết xong việc bảo-hiểm sự thất-nghiệp. Sau theo như lời xin sửa bộ lao-động, thì nghị-viện bỏ về ưng hoãn. Đảng lao-động tỏ-tình phản-kháng cho rằng cái cách ấy thực đáng khinh. Buổi hội-đồng ấy rất náo-động, các ông nghị-viện về đảng lao-động thóa-mạ kịch khích, hỗn ông nghị-viện bị đình-chỉ.

Nước Đức

Bản giao-ước Pháp-Đức

Nghị-viện đã ưng-chuẩn bản giao-ước thương mại Pháp-Đức.

Nước Lỗ

Tòa nội các

Ông tổng-lý tòa nội-các Bratiro tạ thế. Tòa nội-các đã từ chức ngay, và người em rượt là Vantila đã lập tòa nội-các mới, mà vẫn giữ các quan thượng thư cũ.

Tây-ban-nha

Tại nghị-viện

Tại nghị-viện, thì này là lần đầu một vị nữ lưu, là nữ bá tước Rambla đắc-thuyết, và chất vấn về việc giáo dục tôn-giáo ở các trường trung-học.

Nước Esthonie

Việc giao tế với nước Nga

Cảnh-phá cấm không cho người Nga đi sứ đến nữa.

Ba-lan

Một cuộc bay

Các phi hành gia Mac Intosh, và Bert Hinkler chữa xong máy bay, sẽ bay đi Londres rồi bay đến Calcutta.

Nước Bỷ

Tòa nội-các mới

Tòa nội các mới đã bàn về các điều đại cương trong lời tuyên cáo.

Phi-luật-tân

Quan Toàn-quyền mới

Có tin rằng có lẽ M. Cameron Forbes được bổ Toàn-quyền Phi-luật-tân. Việc ấy công chúng ưng thuận. M. Forbes đã giữ chức Toàn-quyền mấy năm trước khi M. Harrison, và đã giúp được nhiều việc trong sự mở mang tài-sản và đường sá.

A. R I P.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Dù sao trường tổng tôi ở tại đình xã, là nơi cuối tổng, không tiện cho anh em đi học, nên học trò ít ỏi lắm chỉ có độ 12 người thôi, vậy trong tổng tôi trước. Để làm giấy kỷ kết xin dời trường về xã Hà nơi trung độ để tiện cho sự học-hành, đã được phê huyện nằm cho rồi, mà từ khi ấy đến giờ (3 năm) không thấy được, tôi lại thấy mấy nơi xin dời trường thì đã được cả rồi, còn tổng tôi xin thì chưa thấy, vậy tôi không biết tại duyên cớ gì hay là phải làm giấy kiện ở đâu, nhờ quý báo làm ơn chỉ giáo cho tôi được cảm ơn làm lắm.

Nay kính hỏi.

LỜI ĐÁP. — Việc đi trường là do quan Thống-sứ làm nghị-định chiếu theo lời tư của quan Công-sứ đầu tỉnh và ông đốc học kiểm thanh-tra các trường trong tỉnh.

Đơn xin đi trường nộp huyện chuyển cho cũng được. Nếu chưa thấy quan trên trả lời thì hàng tổng có thể làm giấy nhắc lại quan Công-sứ tỉnh.

Ph. h-L.

Hội-đồng chính-phủ

Bài diễn văn của quan

Toàn-quyền Varenne

(Tiếp theo)

Nhờ ở sự tăng mấy thứ thuế mới sách phải chăng, nhất là thuế về lợi-tức các động sản, thuế trước bạ, thuế tem, thuế về quyền để áp và thuế hàng hải, nhờ về sự tăng giá rượu mà các ngài đã chuẩn y, bắt đầu từ ngày 1er janvier trước tăng thuế rượu 30 xu lên làm 35 xu, nên số chi thu về năm 1927 mới được số tiền mới bù vào một phần cái số thu bị hụt đi.

Vậy tôi xem số thu hàng tháng biên vào tự đầu năm nay càng nhiều ra mãi, thì ta cũng có quyền được lấy làm hả dạ hài lòng. So với số thu năm trước, số thu tăng lên tới 14 triệu bạc, tính ra nhiều hơn cái số thặng tôi đã phỏng tính về tất cả năm.

Vẫn hay rằng cái kết quả ấy phần nhiều là do ở thời-giá hồi-đoái và do ở giá bạc hạ xuống mà ra, điều đó tôi cũng chẳng cãi, nhưng mà chỉ độc một giá bạc thay đổi thôi thì cũng chẳng đủ gây nên sự tiến bộ tới nhường ấy được. Đó tức là điều-tỏ ra cái thế hành trướng về mối thịnh vượng của Đông-dương, về sự mở mang về công về tận các sản vật ở Đông-dương và về các mối giao-dịch ở Đông-dương vậy.

Mọi sự đều khiến cho ta chắc được rằng cái thế lợi ấy không khi nào trì hoãn lại ở ta về nhẽ về thứ thuế đánh ở trong xứ sẽ thi hành trong năm tháng, mà số chi thu năm 1927, so với số dự định trước, sẽ dư ra được linh 7 triệu đồng, và so với các số thu thường về năm 1926, sẽ thặng ra được tới 16 triệu bạc.

Vậy ta cũng có thể quyết quyền mà tuyên bố lần rằng thuế là việc chính đến lại nên tài chính ở Đông-dương đã thực hành rồi, về việc thuế khóa nay đã được hoàn bị, được lương bảo, số chi thu chung nay đã lại hồi phục được cái dân-lực bị mất trong ít lâu và cái sức hành trướng mạnh mẽ kia sẽ khiến cho Đông-dương được đủ sức mà đối phó với bất thảy mọi sự cần dùng, mọi mối bất kỳ.

Thật thế, ta hễ lại chẳng trông thấy rằng về năm nay, nhờ có những số thu trội lên, ta bắt tất phải cần cứu đến kho chứa bị, mà cũng có thể chu được mọi khoản chi tiêu phụ rất to, và gấp thực hành được cái chương-trình hộ-vệ cho xứ này, về khoản tiền ấy, riêng số chi thu năm nay, phải tiêu thêm tới 1.000.000 bạc.

Lại còn phải chi mấy khoản tiêu khác, trước không dự tính vào số chi thu để làm cho xong các đồ điều ở Bắc-kỳ là 700.000 đồng bạc.

Số cai vỡ lương các người làm, năm 1927, vì tính lầm, (theo một cách tính không được tinh tế, cái cách ấy trong số chi thu năm 1928 sẽ sửa lại) thành ra hụt đi 295 000 đồng.

Sau nữa, theo lệ mới về việc tăng mọi khoản tiền cứu-trợ, do nghị-định ngày 19 avril 1927 đặt ra, cái nhà-ý quả là hay thật, nhưng mà các cảnh-thức chẳng dự tính trước, không xác-tính cái ảnh hưởng về đường lý tài như thế một cái quá bảo-sự vậy, đó là một việc bất-minh mọi điều chi-chiết mà bản này tôi đã nói phải nhờ ở sự mẫn-cảm, nhờ ở cái sức công-hiệu của các cơ quan kiểm-soát mới được. Cái thế lẽ ấy làm cho số chi tiêu năm 1927 thêm một số chi nữa là 700 000 đồng.

Nó sẽ làm cho số chi thu năm 1928 phải gánh thêm một số tiền nữa là linh một triệu đồng.

Song dù tâu nào mặc lòng, dù rằng năm nay cái số tiền về mọi khoản chi bất ngờ làm sai lạc mọi sự tính toán của ta đi, rằng lên tới ngoại 4 triệu bạc nữa, thì mọi khoản tài-nguyên hiện-hữu của ta cũng đã mà ứng-phó được, đủ mà chi hết mọi khoản chi-tiêu, và đến cuối năm, lại dư ra được tới 3 triệu bạc, là số tiền dư từ mười năm nay, mới lại thấy có.

Trên đầu chương này, tôi có nói với các ngài rằng tôi xét bản dự án số chi-thu năm 1928 Cái đoạn mào đầu dài dằng-dặc này cũng không phải là thừa, nhưng tôi xem ra để nói hầu hết cả các đầu đề rồi. Thật tắt, số chi-thu năm 1928 thật thong tự như số chi-thu năm 1927; Cũng chẳng những về mặt ấy, nhưng mà nhuận-sắc hơn, và mạnh-mẽ khỏe-khoắn hơn.

Trong các khoản dự-tính về việc thu, chẳng có khoản liều nào mới cả. Các khoản thuế số thi-hành trong cả năm, chỉ là số tăng được một số tiền là 3 500.000 đồng.

Tất cả các số thực-thu dự tính là 72,000.000 đồng, thế mà về năm 1925 được có 48 370 000 đồng thôi. Đó là một cái tang-chứng về sự cố gắng của ta và việc sang sổ đã thực-hành.

Các khoản thường-chi về năm 1928 tăng hơn là 8,800.000 đồng, phần nhiều là những khoản chi bất ngờ mà tôi đã ghi ở trên kia về số chi-thu năm nay.

Ai nấy xem trong thiên mào đầu số chi-thu mà đã nói rạch-ròi hy-lưỡng cả ra và xem những lời ghi đối-chiếu với những khoản chi, thì sẽ thấy sự minh chứng rành-rõ về sự dùng các số tiền của công-quỹ. Đây tôi tóm-lược những chương-chi-tính về khoản chi thêm:

Số tiền cứu trợ	1.115.000 đồng;
Giáp vào các số chi của Nouk-nước đã các luật tài-chính ấn định	724.000 đồng;
Giáp vào số bình phí phần nhiều là chi vào việc đem các toán quân mới sang	400.000 đồng;
Trợ cấp cho số chi tiêu các xứ	1,367.000 đồng;
Chi vào cuộc đấu-xảo thuộc địa năm 1930	435 000 đồng;
Các việc công tác	1.100.000 đồng;
Tiền trợ-cấp về gia quyến cho các viên-chức bỏ-xứ	400.000 đồng;

Tôi xin ghi vào số tiền 1.100.000 đồng cấp thêm cho sở Công-chính thuần-thị chi vào các công việc mới cả, khoản chi tiêu ấy về năm trước có 11.500.000 đồng, nay tăng lên tới 12 300 000 đồng.

Về phương diện ấy, tôi xin ghi cái việc sánh tán ở trong bản dự án số chi thu năm 1928 tại một chương mới là : « Các việc đại công-tác mới » chi 5 205 000 đồng bạc.

Tất cả những công-việc liệt trong chương ấy là một phần trong cái chương trình ấn-định của công việc lớn, chương-trình ấy chẳng bao lâu tất phải cần đến một quỹ riêng tới hai lần số tiền mua các đồ đạc, hiện nay đã có liệt một số tiền thường-trực để điều-hòa việc ấy.

Thực các nghĩ, cuộc công-thải ấy nên thế nào? Rằng về phần tôi, tôi xét ra có ba điều kiện. Trước hết cuộc mở thải ấy phải có lẽ khẩn-thiết, lẽ ấy một mặt thải ấy phải có thể trực hành được, theo những thể cách phải cẩn, sau nữa số tiền vay phải có thể chi dụng vào một công việc thi-hành cho hết được.

Tôi xin chú ý vào cái thể cách cuối cùng này. Số nhân - công có thể đã dùng để thi thố các công việc khiến cho hằng năm chi dụng hết chừng từ 15 hay 20 triệu bạc chẳng? Đây ta lại (áp một cái vấn-đề như trước; trong những xứ mới mở này, trước khi thi hành một bản chương-trình về các việc công tác lớn lao tất, đều phải một thời, thì trước hết phải xét đến cái vấn đề nhân - công đã, phải xét cho kỹ càng, thấu hẳng, rành rõ.

Ấy chỉ khi ta đã có đủ cả mọi điều cần tỏ ấy về số nhân-công làm mở ra cho thực-hành các công việc được sáng-rành như ý sở cầu, về số phụ phí thường-trực phải dùng đến hay tuyển đến, về những nơi mộ phu cùng các cảnh-thức mộ phu, khi ta đã được đủ các điều kiện chắc chắn tại bấy giờ ta mới có thể nói được rằng không bị suy tính sai, không bị phải chịu không những số tiền dùng lại về số tiền vay để đẩy chẳng dùng làm gì.

Số Công-tác đương tính rằng số tiền hằng năm có thể dùng hết chỉ vào các việc công-tác mới ở Đông-dương, hoặc nữa nước làm lấy, hoặc bỏ thêm hết đến từ 20 tới 25 triệu bạc, trong số ấy thì 7 triệu trích ngay vào công-quỹ, còn 16 triệu tính trước vào số tiền vay.

Số tiền hằng năm phải hoàn lại vào số 16 triệu ấy, tính như thế lẽ thảy giờ, thì hết chừng 1.280.000 đồng, nghĩa là một phần tư số tiền ta đã lật vào trong số chi tiêu, như vậy tức ta có thể dần-dần đã vay 4 kỳ luôn, mỗi kỳ 16 triệu bạc, tổng cộng phải vay là 64 triệu bạc.

Như vậy ta có thể quyết chắc được rằng cái vấn-đề thi-hành các việc công tác lớn, lợi ở Đông-dương nay thật không do đường thì-chính nó xử

ninh, nó bạn chỉ nữa, mà chỉ do ở cái thể cách thực hành, ở mọi dụng sự mà thôi.

Tôi xin nói đến mục bất thường trong số chi-thu năm 1928.

Mục ấy thuần thị những món chi buổi đầu, mà chỉ một lần, sau không phải chi nữa, và độc coi vào việc bộ vệ cho xứ Đông-dương thôi.

Đây bất tất phải trực trần cái sự khẩn thiết, cái nỗi thích thời về việc ấy làm chi, xứ Đông-dương, hễ khi phải chinh-đốn việc binh bị phòng thủ cho mạnh, để giữ mối trị an, cho khỏi bị xâm phạm đến đất cát của mình, thì không tài nào tiếc việc ấy được. Về việc ấy, không phải thuộc-địa đã giáp vào số chi tiêu của Mẫu-quốc mà đã đủ đâu. Thuộc-địa lại muốn cố gắng chút nữa để thực hành cái chương-trình đã Hội-đồng phòng-vệ họp từ tháng juin vừa rồi xuất ra và ung để ra một số tiền 3.800.000 đồng vào số chi tiêu chung năm 1928. Để mua các khí-cụ, lập các đồn ải, chỉnh đốn lại các nhà thuốc nguyên-binh, mở ra các đường dùng về việc binh, sau nữa là chỉnh-đốn lại việc bảo-thủ về đường bộ, đường sông. Tuy nhiên, ta xem ra nay trình ở kho trừ bị ra lấy một số tiền ngang như thế, để chi vào các khoản bất thường-chi ấy, thì cũng đáng phép tâu số chi thu lắm.

Tình hình khe trừ bị sau này nhờ số số tiền dự về năm 1927, sẽ lại trở nên phong phú thịnh vượng, chắc đến cuối năm này cũng dư ra được tới 13 triệu bạc, so với cuối năm 1926 tăng lên chẵn 4.600.000 đồng. Đến nỗi đã trích ra 3.800.000 đồng chi vào khoản binh phí bất thường, mà kho trừ bị sản ta vẫn còn nhiều hơn năm 1926.

Thưa các ngài, cái số kiếp sáu nhà nghị viện vâng mệnh Dân-quốc chính phủ đứng làm chủ tế sáu chính phủ thuộc địa lớn lao bao giờ cũng chỉ được thi thố một cái quyền hạn rất hẹp bênh mông mảnh. Mà lại là những người bị hèn ra với những lần sống về đường chính-trị hơn hết thảy mọi người khác. Trước khi trở về nước Pháp, mà lần về này có lẽ không sớm sang nữa, tôi có cái quyền đối với tôi, có cái hồn phận đối với các người giáp việc sẵn tôi và đối với các ngài đây, mà phân biện bầu bạch mọi phương pháp về lối hành chính sẵn tôi thế nào, thanh toán cho phân minh cái cách thi thố sẵn tôi thế nào, việc ra những đường chính về lối chính-trị nó bất bết thấy mọi người thay mặt nước Pháp mà tuyên ngôn ở xứ này, hành động ở xứ này, cũng phải gắng-gỏi như thế, phân minh như thế.

Muốn xét đoán một cách chính trực sáng binh một công cuộc gì, dù chưa được viên mãn hoàn toàn mỹ lòng, tất phải hỏi trường lại cái thời thế lúc bấy giờ ra thế nào đã mới được. Phải dọp cả mọi nỗi thiên vị đi, phải làm sao tiêu tán cả cái hơi tranh dành khích bác đi, rồi dần dần mới thấy mọi cái kết quả xuất hiện ra được, bấy giờ mới có thể đo lường được cái sức số gắng là chừng nào và mới lượng được cuộc tiến bộ chung có thể đắc-lợi ở đấy là nhường nào vậy.

Chúng tôi đã bắt đầu một cuộc chỉnh-đốn rất khẩn thiết về sự phòng vệ xứ Đông dương. Dù rằng gặp bao nhiêu nỗi khăng cũng lại, nhưng tôi cũng đã làm sao nên tài chính Đông-dương hồi phục được cái đà lợ đã bị mất. Dưới thời cái chính phủ này từng bị vu cho già già học biết ngần nào, xứ Đông-dương thật đã được hưởng một cuộc thịnh vượng rực rỡ, và cuộc khai khẩn thuộc địa cũng đã tiến bộ nhiều.

Ở bên ngoài cũng như ở bên trong, thật tuyệt nhiên không có xảy ra sự biến số gì cả, khiến cho Mẫu quốc phải tốn sức bao nhiêu mà mọi nơi. Chúng tôi rắp tâm muốn ổn định, muốn thi-thố một cái chính sách thuận-địa xứng đáng với nước Pháp; Chúng tôi tưởng, nhờ có những sự cải lương hữu ích, đã làm cho đỡ đắt mối đỡ buồn của các chủng tộc đối với nhau; mối đỡ buồn ấy, ở đây tất phải tập mà sinh hoạt cho quen, trong cuộc tương thân tương ái với nhau, trong cuộc hòa bình, dưới quyền bảo hộ của nước Pháp. Chúng tôi thật không đã thì giờ mà làm hơn nữa — thì giờ thiếu để vậy, mà lại thiếu cả một đội cai cần cho giáp đỡ nữa đáng lẽ ra cũng phải đông lao công tác theo nghĩa lý với chúng tôi mới phải. — Nhưng mà thôi, đó là cái cần thanh toán về mọi công việc trong một thời kỳ rất ngắn ngủi, cái cần thanh toán ấy, phàm người nào không bị cái lòng vật-dục nó mờ tối hay không bị cái then máy ngoại quốc nó xỉ nịnh, thì đều lấy làm vẻ-vang vậy.

Chắc kẻ khác sẽ có thể được may mắn hơn, hay khéo léo hơn chăng tôi, và chúng tôi cũng xin vì sự lợi lợi của cái xứ đẹp-đẽ này mà để lòng khẩn cầu như thế. Nhưng xưa nay chỉ chưa ai có những ý-chí tốt hơn, chỉ chưa ai đối với chức-vụ mình lại có lương-tâm hơn, thành thực hơn chính-trị vậy.

Việc Trung-hoa

Ngày 24 và 25 Novembre

Việc Đông-thiết-lộ

Đông-kinh. — Chính-phủ Trung-hoa đã ha lệnh cho viên đại-biểu ở Cáp-nhĩ-tân xét các tin đồn rằng nước Nga bán đứng-thiết-lộ cho Nhật-bản xem thế nào. Xét ra các tin ấy không có gì là đích xác cả.

Một cuộc hội nghị của đảng quốc-dân

Thượng hải. — Các lĩnh tụ đảng quốc-dân đã họp nghị thời năm ở nhà ở của tướng-giới-Thạch, trong tô-giới Pháp. Cuộc đại hội-đồng vì việc chính-hiến ở Quảng-châu đã hoãn lại, thì đến ngày 3 décembre sẽ họp.

Việc đình công ở Thượng hải

Thượng hải. — Mấy trăm người đình công đã trở lại làm việc ngày hôm thứ năm, nhưng đảng cộng-sản vẫn thi-hành cái thủ đoạn bạo ngược.

Người cộng-sản có đánh bị thương mấy người thợ trở lại làm việc, và số bắn súng vào lính thầy Nhật-bản canh một nhà máy sợi. Lính ấy bắn lại không ai bị hại cả.

Bộ Binh sự Nga

Thượng-hải. — Bộ Binh-sự Nga ở Thượng-hải tuyên-bố rằng một toán lính cộng-sản sẽ đến bảo vệ bộ Binh-sự Nga là tin đồn sai.

Một bài tuyên cáo của chánh-phủ quốc-dân

Thượng-hải. — Quan bộ trưởng ngoại-giao của chánh phủ Quốc-dân ngày 23 có lời tuyên-ngôn như sau này: « Không có lẽ gì mà cứ để các giao-ước bất-bình đẳng, và các giao-ước của các Chánh-phủ Trung-hoa, ký với các chánh-phủ với các đoàn-thể hoặc các cá-nhân ngoại-quốc, vẫn trong một kỳ hạn rất ngắn, chánh-phủ Quốc-dân sẽ bỏ các giao-ước ấy đi. Các bên nước, và giao-ước hết hạn thì không có hiệu-lực nữa. Các bên-nước, các giao-ước lập với các chánh-phủ, các đoàn-thể hay các cá-nhân ngoại-quốc, thì phải có Chánh-phủ Quốc-dân hợp ý mới lập được, không có thì không có hiệu-lực. Các bên-nước hoặc giao-ước quan-hệ về Trung-hoa, mà chánh-phủ Quốc-dân không dự vào, thì không có thể bắt buộc Trung-hoa được.»

Tình thế Hán-khẩu

Thượng-hải. — Tuy rằng chính-thể thay đổi song tình-thế Hán-khẩu vẫn yên. Nhân-tâm vẫn bài-ngoại, nhưng thợ thuyền, và thôn-dân đã hiểu rằng cái phong-trào cộng sản hại cho họ, và họ ưa thích về cái phong-trào ấy đã nhiều.

A R I P.

Tin Cao-mên

THMAR PITT

Một vụ sát nhân ghê gớm! — *Tại sở cao su Thmar Pitt, một người surveillant bị giết, hơn 130 người bị bắt.* — Hôm mồng 7 tháng mười một tây vừa rồi, ở sở cao-su Thmar Pitt (Mê-bisb) có một người Servo-Ilant tên là Phan-văn-Mẫu bị dân giết chết.

Nghe nói M. Mẫu phạt mấy người cu-li người Bắc mấy buổi trưa là giờ nghỉ. Vì cớ đó nên mấy người cu-li đó em lòng oán hận. Hôm 7 Novembre này, M. Mẫu coi dân mần, rồi năm xuống bãi cỏ đương nghỉ ngơi, vì thì chỗ mần mà về tới nhà thường ở thì xa lắm, có trên bốn cây số. Cũng là phần rủi cho M. Mẫu, nên chi khiến mấy tên dân bị thấy phạt ngó thấy liền đồng lòng kéo nhau quyết lòng giết chết.

Một tên cầm súng-sục (coupe coupe) đánh trên đầu M. Mẫu một cái bể một miếng. Giật mình tỉnh dậy thì bọn dân xâm lại bắt M. Mẫu rồi lấy dao cắt nhỏ hai mái cả châu, hai tay ta thường kêu là chỗ nhượng) đặng cho đứt mấy cái gân nhỏ đó, M. Mẫu đau quá chết ngất, thì lại bị mấy với dao chém cùng khắp cả người. Mấy tên cuộc cái nhân gớm ghê đó, mấy tên giết người đồng đám đến hỏ chạy.

Chờ M. Mẫu lìm mình thương trong hàng, *Inf rmier* chính cho hai mái thuốc M. Mẫu tỉnh lại và nói đặng tôn hai ba đứa giết mình rồi không sao nói đặng nữa vì mất quá. Ông chủ hãng thấy thầy thép phần tử nhứt phần sinh, bèn lấy xe hơi chở qua Kom-peng-Cham vì ở bên đó có Bốc-tờ, song vì bị xe hơi đằng thắng máy nhỏ bị nhẹm máu ra nhiều xứ, nên phải bỏ mạng giữa đọc đường, nghỉ cũng thương hay.

Bữa hôm sau là 8 novembre, có người qua bên Thmar-Pitt đặng làm enquête, bắt hết hơn người mà M. Mẫu khai trước khi nhắm mắt đặng tra hỏi. Đem hết người đó lên xe hơi, xe gần chạy, bỗ hết thảy dân coolie trong trại chỗ M. Mẫu coi chạy ra là tối em sớm, không cho đem hỏn tên đó đi. Xe hơi mở máy chạy thời họ chạy tới năm xe lại, bắt độ 4 người kia xuống và muốn làm dữ. Tính chuyện không êm, nên phải thả hết bốn người kia ra.

Tới chiều, ông chánh tỉnh Kompong-cham rằng ông Giám-binh và một thầy thông ngôn dẫn gần hết nhựa tên lính, bông sáng đem gươm, rần rộ kéo sang nhổ sanh ra án mạng.

Tới nơi, hỏi thời nữ thầy cu-li đều đồng lòng nói có giết M. Mẫu, và chỉ nhận có chừng, nếu có bắt, có bỏ tù thời đều xin chịu hết. Vì vậy nên bị bắt có trên một trăm bốn chục người đang giam tại khám tỉnh Kom-peng-Cham.

Chưa rõ ai là đầu đảng, chưa rõ là tòa án Kompon-Cham, hay Nam-Vang, hay Saigon xử.

C. L. B.

VIỆC HANOI

Khởi-tiết

7 giờ 24 độ
15 giờ 27 độ

Giá thóc gạo !

Gạo hạng nhất, một tạ	10 $ 00
nhì,	9 00
ba,	8 00
Thóc hạng nhất.	5 20
Bắp ngô	4 80

Giá bạc. Kể từ ngày 26 Novembre 1927, giá bạc ở kho Nhà nước định là 12 f. 98

Thời giá quốc trái :

Ngày 22 Novembre 1927

3 %	hoãn dân	69 f. 40
3 ½ %	hoãn dân	85 f. 15
4 %	vĩnh viễn 1917	61 f. 30
4 %	» 1915	60 f. 25
6 %	» 1920	91 f. 45
5 %	hoãn dân 1920	91 f. 70
4 %	1925	98 f. 75

Ngày 25 Novembre 1927

3 %	vĩnh-viễn	67 f. 65
5 %	1915-1918	75 f. 40

Tin tàu. — Tàu *Tonkin* sang Pháp (đường Nhật) đến ngày 29 novembre hồi 10 giờ sáng ở Haiphong sẽ chạy đi Hongkong để đáp sang tàu *Fushimi Maru*.

Tàu Nhật chuyển ấy sẽ ghé vào *Naples* thì các thư từ ở Bắc-kỳ sang *Naples* sẽ gửi thẳng đi bằng chuyến ấy.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyển xe lửa 20 giờ 7 phút tối 28 novembre.

Tàu *Amboise* đến ngày 27 novembre hồi 6 giờ sáng ở Haiphong sẽ khởi-hành, chứng ngoài mồng 2 janvier mới tới Marseille cho nên không đem thư sang Pháp.

Các thư từ sẽ gửi đi tàu Nhật ở Haiphong khởi-hành ngày 29 novembre hồi 10 giờ sáng và đến 1er janvier 1928 thì tới Marseille.

Nhưng tàu *Amboise* có chở buu-kiện (colis postaux) sang Pháp (trừ các vật có khai giá không kể) và các thư từ đi Tourane, Saigon, Cáp-de-Somalis, Réunion và Madagascar.

Các thư từ ở Hanoi mang xuống Haiphong chuyển xe-lửa 20 giờ 7 phút tối 26 novembre.

Hiệu tôi mua quốc-trái Đông-pháp trả giá cao hơn khi mua của Nhà nước.

Fonderie-Tonkinoise
HOÀNG-XUÂN-LAN
63, bis Avenue Henri d'Orléans, HANOI

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

Phố Nhà-thờ (Rue G. Lamblot) số 22. Máy nói số 150

Hiệu-trưởng : PHẠM-HUY-LỤC

Các giấy xin học phải đính một tờ khai sinh và gửi đến ông Hiệu-trưởng ở 22 phố Nhà thờ. Trẻ con đến xin một mình không có phụ huynh đưa lại thì Học-hiệu không nhận

Khánh-thành cuộc Hội-chợ Saigon. — Đến thứ hai 12 décembre này quan quyền Toàn-quyền Monguillon sẽ xuống tàu *Cap Saint Jacques* vào Saigon để khánh-thành Hội-chợ Saigon ngày 17 décembre chứng 20 décembre ngài sẽ đi đường bộ trở ra Hanoi.

Quan Toàn-quyền Varenne tới Pháp. — Quan Toàn-quyền Varenne tới Marseille sáng ngày hôm thứ sáu.

Quan Thống-soái cưỡi máy bay sang Lào. — Năm chiếc máy bay đi phái-bộ sang Lào, do quan Thống-soái Andlauer đứng đầu phái-bộ, hồi 11 giờ hôm thứ sáu đã khởi-hành ở Vinh đi Vientiane. Hồi 13 giờ thì 4 chiếc tới Vientiane còn chiếc thứ năm tới nơi hồi 14 giờ 30.

Quan Thống-sứ Graffeuil đi kinh lược. — Sáng hôm qua phủ Thống-sứ có nhận được điện tín báo rằng chiếc thứ năm quan quyền Thống-sứ Graffeuil đã tới Hà-giang. Quan chánh đạo binh cùng các quan chức ra nghênh-tiếp đông lắm.

Cả ngày hôm thứ sáu, ngài có đi thăm các công-thự và các công-cuộc phòng-vệ vừa mới làm xong.

Chiều hôm nay, ngài sẽ trở về Hanoi.

Ngạch coi trị. — Vì quan coi-trị Thara đi Bắc-ninh bỏ về Hà-đông thay quan Công-sứ Fouque, thì quan coi-trị Broni sẽ đổi đi công-sứ Bắc-ninh

Các đồ ăn lộ về cuộc thi xe đạp vòng quanh Hanoi. — *Điều thứ I,* — Cuộc thi này chỉ để riêng cho những người mới và những người đã dự vào giải thứ nhì và cuộc thi Hanoi Đáp-cầu hôm mồng 6 tháng một tây vừa rồi mà thôi.

Nếu bản hội xét xem người nào đã chạy thi những kỳ trước giỏi, thì không nhận cho dự vào thi cuộc này.

Điều thứ II. — Bắt đầu hôm 11 tháng chạp tây này thì mở cuộc thi,

Ai muốn dự vào cuộc thi này, phải gửi ngay giấy cam đoan đến hội « La pédale Tonkinoise » ở phố hàng Trống số nhà 118 Hanoi.

Đến 6 giờ chiều hôm thứ ba là mồng 6 tháng chạp tây thì bản hội không nhận nữa.

Điều thứ III. — Đúng 10 giờ sáng hôm ấy thì khởi hành tại cửa đường bờ sông (Quai Clémenceau) trước sân nhà Thương chính.

Hình trình như sau này :

Đi lối con đường bờ sông (Quai Clémenceau) qua ô Yên-phụ, đến hết làng Nhật-tân thì rẽ sang con đường Thiên-niên, qua đồn chợ Bưởi, sang cầu Giấy, qua con đường cạnh làng Láng, sang Ngã tư sở, qua con đường cạnh làng Khương-thượng, sẽ tàu Bay, về thuyền điện. ngã tư Trung-hiền, đi qua con đường Nghĩa địa Hợp-thiện, đến lò lợn có thì rẽ ra con đường bờ sông về Quai Clémenceau, đến trước cửa Thương-chính thì thôi.

Nếu mà ai thi gian, bay là đi nhầm đường thì phải loại không được thi nữa.

Điều thứ IV. — Khi chạy ở ngoài đường thì phải nghiêm theo lệ-luật đi đường, nếu có xảy ra sự gì thì mình phải chịu trách nhiệm, chứ không can thiệp gì đến bản hội.

Điều thứ V. — Ai muốn dùng thứ xe đạp nào để chạy cũng được nhưng cấm không ai được đeo kính hay là mang cái gì để dụng nước ở người.

Được khi chạy cấm không được người ngoài giúp đỡ mình cái gì, hoặc người đi kèm trước, hoặc người đi theo sau, hay là các nhà hàng bán xe đạp giúp mình tỷ gì cũng cấm.

Khi chạy thì tai phải nghiêm theo những đường đã kể trên rồi.

Nếu có khuyết điểm điều gì thì đã có hội đồng trị sự cứ chiếu theo lệ luật U. V. F. mà xét định.

Điều thứ VI. — Những người chạy thi phải ăn mặc cho thật chỉnh đốn : áo nịt quần đùi đen, đi giầy bi là tốt lắm.

Điều thứ VII. — Chạy thi một vòng như thế thì bạn nào một giờ mười lăm phút. Nếu ai chạy được y như hạn này thì được cái bằng và nghỉ thi xe đẹp. Nếu chạy về tới trước hạn này thì được thêm một cái médaille bạc nữa.

Điều thứ VIII. — Nếu ai [illegible] muốn kêu điều gì về khi chạy thi, thì độ mỗi giờ đồng hồ sau khi thi xong phải kêu ngay, nếu để chỉ Hội không xét nữa.

(Bản dịch của hội *Pédale Tonkinoise*)

Một cái bằng nhà trường nào cũng cần phải sắm. — Ông Nguyễn-Quán giáo-học trường thực-hành phố hàng Than vừa xuất bản tại nhà in Nữ-tắc Hạ một cái bằng giấy treo tường so sánh cách cân đo lường và tiền tệ Tây với cách cân đo lường và tiền tệ thông dụng ở Đông-dương thế nào. Bằng ấy để được nhà Học-chính cho phép dùng tại các trường học Đông-dương. Không nói thì ai cũng biết rằng cái bằng ấy rất cần cho các trường công và trường tư lắm.

Bản quán có lời mừng ông giáo Quán vì cái ý hay ấy.

Cất dám viên quản Mondolini. — Chiều hôm qua, chuyến xe lửa 5 Lạc-kay xuống đã đưa linh cữu viên quản khố xanh Mondolini chết đuối ở Cốc-lếu hôm nọ về Hanoi để cất đám ngày hôm nay.

Kỳ thi bằng Sư-phạm cho ngạch tập giáo. — Khóa năm 1928 sẽ ồm tại Bắc-kỳ bốn nơi thi bằng Sư-phạm và bực Sơ đẳng yếu-lược là Hanoi, Haiphong, Nam-định và Lạng-sơn.

Hội-đồng Hanoi (trường Sinh-từ) mở cho các thí-sinh ở Hanoi, Bắc-kạn, Bắc-giang, Bắc-ninh, Hà-đông, Hà-giang, Hòa-bình, Lai-châu, Lào-kay, Phú-thọ, Phúc-yên, Sơn-la, Sơn tây, Tuyên quang, Thái-nguyên, Vĩnh-yên, Yên-bay.

2° Hội-đồng Haiphong (trường Bonnal) mở cho các thí-sinh ở Haiphong, Hải-dương, Kiến-an, Moncay, Quảng-yên,

3 Hội-đồng ở Nam-định (trường Jules Ferry) mở cho các thí-sinh ở Nam-định, Hà-nam, Hưng-yên, Ninh-bình, Thái-bình.

4° Hội-đồng Lạng-sơn (trường Pháp Việt con trai) mở cho các thí sinh ở Cao bằng và Lạng-sơn.

Ngạch Học-chính. — M. Lương-Hiền cựu học sinh lớp Sư-phạm Hanoi được bổ phụ-tá viên bổng 270 đồng.

M. Đạo-hiền-Khánh, giáo học thi-sai tập sự ở Thân-hương, Thái-ninh, Thái-bình được từ chức kể từ ngày 1er décembre 1927.

Dị trường. — Trường sơ-đẳng Hai-bai, huyện Duyên-hà (Thái-bình) nay được phép đi dẫn làng Thương-Bai.

Ngạch lục-sự. — M. Trịnh-phương-Tường, lục sự hạng nhất tại Phú thọ, theo như đơn xin, được nghỉ già hạn một năm không lương kể từ ngày 15 Octobre 1927.

Ngạch cô đỡ. — Mme Đặng-thị-Sen, cô đỡ thực thụ hạng tư, theo như đơn xin, lại được nghỉ già hạn lần thứ ba nữa, kể từ ngày 17 tháng Novembre 1927.

VALTINE là thứ bột PHOS-CAO chế riêng cho trẻ con ăn. Đã ăn qua thứ này các ngài sẽ không muốn cho ăn thứ khác nữa.

Bán tại L'U. C. I. A. đại-lý độc quyền.

CHO ĐƠN VÀ THĂM BỆNH KHÔNG LẤY TIỀN

Tôi là người chịu khó xem thuốc trong bản báo, hiện ở nhà số 4 (tân gáo) phố nhà-thương Phố-doãn (đối ngay với nhà điền), tuy không mở cửa hiệu làm thuốc, nhưng nếu lòng giúp kẻ cơn, vậy ai muốn hỏi thuốc thang gì hoặc xin đơn, mời người ốm lại không phải trả tiền.

7094 Phùng-năng-Tinh.

CÁC NHÀ DÙNG BÓ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiện báo chế Monin, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hypophosphite de Soude, Sucrate de Soude, Salicylate de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ đáng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

Ở VIỆN đọc mà hỏi giá.

Lớp dạy tối. — Tại Trung Bắc Học Hiệu bắt đầu giờ cũng có lớp dạy tối để dạy học-trò thi vào trường Bảo-hộ hay trường Sư-phạm hoặc vào làm ở các công-sở.

Giấy xin học phải gửi đến ông Hiệu trưởng ở phố nhà Thờ (rue Lamblot) số 22.

Gương nghị-lực. — Võ-công-Định dịch-thuật, thư là lịch sử ông *Jacquart* để nhỏ ra thứ chương-trình gọi là *Jacquart*, Quốc-dân thư-xã xuất-bản, in tại hiệu Long-quang. Giấy nhẫn, khổ 12, 5 × 20, 38 trang, giá bán 0 $ 10.

Lễ phân hoàng. — M. Phạm-đình-Phụng bản-làm viện thị-độc, nhân dịp tôn nghiêm đường ân-sủng thi sĩ, được mọng ơn phong-tặng nhất đại, lại nhân dịp lưỡng tôn đường năm nay đều lên cõi thọ thất tuần, nên đến ngày mồng bốn tháng mười ta này ông sẽ làm lễ phân-hoàng và lễ hạ thọ tại quí quán làng Bạch-mai. Bản quán có lời kính chúc lưỡng tôn đường và mừng ông Phạm-đình-Phụng.

Các tin vặt. — Hạ-v-Nhân 29 tuổi bị phố hàng Bông-thợ-nhuộm số 43 bị kiện là ăn cắp của chủ Tây mấy cái quần áo thì đã phải bắt đề hỏi.

— Phạm-v-Tuân 17 tuổi vô gia cư và nghề-nghiệp đã phải bắt lại trở về, Trịnh-v-Đông tức Đàn 24 tuổi vô gia cư và nghề-nghiệp đi ăn đồng đều phải bắt giải về Tòa-án.

— Sở mật-thám đã xét bắt về việc một người Tây-đen tên là Dammeesing ở đường Huế trinh mất trộm quần áo và 20 đồng bạc.

AU CINÉMA PALACE

Du mercredi 23 au mardi 29 Nov. 1927

SALLY
FILLE DE CIRQUE
De D. W. Griffith
avec
Carol Dempster et W. C. Fields

MUỐN BÁN

1 cái xe ô-tô Salmson 10 c. v. máy còn tốt-lợi hết cả.

Hỏi tại bản quán. 7.126

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã uống nghiệm bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có hiệu rõ « *COLLYRE JAUNE seten le formule de Dr Cassenx* »

Thuốc cũng vang giấy giao lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nào đổi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm.

Bán tại hiệu Pharmacie
CHASSAGNE

Không nỡ bọc chân lại

Dù người nhân-nhân khi đáo-để ấy dán, nếu đã dùng đến nhược hiệu bất tất của bẩu-bện Trực không cần mấy ai lì đang tâm đang miếng đa bay m'ông đó (!) che chân lại nữa. Mà thật thế, nếu quí khách không tin xin mời quá bộ lại bản hiệu, xem nhời nói trên kia có đúng không.

V. DEMANGE, Hanoi

Gia Gentre de ville

PHÒNG - THĂM - BỆNH

CỦA QUAN

Y khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương-tín cố ngự dùng Bắc-kỳ bổ-tinh.

Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fes, Rabat, Casablanca Port-Said Ai-cập Huế.

Ngoại-khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu riêng mà

Giờ khám bệnh : Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ
— chiều 14 — đến 16 —

KHÁM BỆNH : Giá 3 đồng một lần

XIN GIẤY LÀM-CHỨNG : Giá 1 $ 50

Phòng khám bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, số 61 tức số 126

Máy tơi cải chính

Hàng hóa những thứ thường hàng thường bị bất-chước, và làm giả ngay-ấy thuốc QUINTONINE là thứ hàng bị như thế. Vì vậy, chớ nhận những thứ hàng bất-chước, hễ nhận những thứ làm giả, mỗi khi mua thuốc QUINTONINE, đòi lấy thứ chính kẻo.

Thuốc QUINTONINE là chất thuốc mới dùng thay chất extrait de quinquina. Bổ thuốc ấy vào một lít rượu vang, liền có ngay — không phải mất thứ rượu Quinquina — nhưng một thứ rượu rất tốt, bổ-sức và khai-vị gia tiền QUINTONINE chỉ có 0 $ 60. Bán ở hiệu bào chế Blanc, phố Paul Bert Hanoi.

Do Võ Phi Hùng Cung HS Petrus Ký (67-74) cung Huỳnh Chiếu Đẳng chụp sách Xưa Quán Văn Đường
Từ microfilms trường Đại Học Cornell

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Marius le regarda égaré. Le visage mobile de M. Gillenormand n'exprimait plus rien qu'une rude ineffable bonhomie. L'aïeul avait fait place au grand-père.

— Allons, voyons, parle, conte-toi tes amourettes, jabote, dis moi tout ! Sapristi ! que les jeunes gens sont bêtes !

— Mon père ! reprit Marius.

Toute la face du vieillard s'illumina d'un indicible rayonnement

— Oui, c'est ça ! appelle-moi ton père, et tu verras !

Il y avait maintenant quelque chose de si bon, de si doux, de si ouvert, de si paternel en cette brusquerie, que Marius, dans ce passage subit du découragement à l'espérance, en fut comme étourdi et enivré. Il était assis près de la table, la lumière des bougies faisait saillir le délabrement de son costume que le père Gillenormand considérait avec étonnement.

— Eh bien, mon père, dit Marius.

— Ah ça, interrompit M. Gillenormand, tu n'as donc vraiment pas le sou ? Tu es mis comme un voleur.

Il fouille dans un tiroir, en tire une bourse qu'il pose sur la table

Tiens, voilà cent louis, achète toi un chapeau.

Mon père, poursuivit Marius, mon bon père, si vous saviez ! je l'aime. Vous ne vous figurez pas, la première fois que je l'ai vue, c'était au Luxembourg, elle y venait ; au commencement je n'y faisais pas grande attention, et puis je ne sais pas comment cela s'est fait, j'en suis devenu amoureux. Oh ! comme cela m'a rendu malheureux ! Enfin je la vois maintenant, tous les jours, chez elle, son père ne sait pas, imaginez qu'ils vont partir, ils vont dans le jardin que nous nous voyons, le soir, son père veut l'emmener en Angleterre, alors je me suis dit : je vais aller voir mon grand-père et lui conter la chose. Je demandrais fou d'abord, je mourrais, je serais une maladie, je jetterais à ressort ! Il faut absolument que je l'épouse, puisque je deviendrais fou. Enfin voilà toute la vérité, je ne crois pas que j'ai oublié quelque chose. Elle demeure dans un jardin où il y a une grille, rue Plumet. C'est du côté des Invalides.

Le père Gillenormand s'était assis radieux près de Marius. Tout en l'écoutant et en savourant le son de sa voix, il savourait en même temps une longue prise de tabac. A ce mot, rue Plumet, il interrompit son aspiration et laissa tomber le reste de son tabac sur ses genoux.

— Rue Plumet ! tu dis rue Plumet ? — Voyons donc ! N'y a-t-il pas une caserne par là ? — Mais oui, c'est ça. Ton cousin Théodule m'en a parlé. Le lancer, l'officier. Une fillette, mon bon ami, une fillette ! — Pardieu oui, rue Plumet, C'est ce qu'on appelait autrefois la rue Blomet.

Voilà que ça me revient. J'en ai entendu parler de cette petite de la grille de la rue Plumet. Dans un jardin. Une Pamela. Tu n'as pas mauvais goût. On la dit proprette. Entre nous, je crois que ce dadais de lancier lui a un peu fait la cour Je ne sais pas jusqu'où cela a été. Enfin ça ne fait rien. D'ailleurs il ne faut pas le croire. Il se vante. Marius ! Je trouve ça très bien qu'un jeune homme comme toi soit amoureux. C'est de ton âge. Je t'aime mieux amoureux que jacobin. Je t'aime mieux épris d'un cotillon sapristi ! de vingt ma part, je me rends cette justice qu'en fait de sans-culottes, je n'ai jamais aimé que les femmes. Les jolies filles sont les jolies filles, que diable ! il n'y a pas d'objection à ça. Quant à la petite, elle te reçoit en cachette du papa C'est dans l'ordre. J'ai eu des histoires comme ça, moi aussi. Plus d'une. Sais-tu ce qu'on fait ? on ne prend pas la chose avec férocité ; on ne se précipite pas dans le tragique ; on ne conclut pas au mariage et à monsieur le maire avec son écharpe. On est tout bêtement un garçon d'esprit. On a du bon sens. Glissez, mortels, n'épousez pas Ou vient trouver le grand-père qui est bonhomme au fond, et qui a bien toujours quelques roulesux de louis dans un vieux tiroir ; on lui dit : Grand-père, voilà Et le grand-père dit : C'est tout simple. Il faut que jeunesse se passe et que vieillesse se casse. J'ai été jeune, tu seras vieux. Va, mon garçon, tu rendras ça à ton petit-fils. Voilà deux cents pistoles Amuse-toi, mordi ! Rien de mieux ! C'est ainsi que l'affaire doit se passer. On n'épouse point, mais ça n'empêche pas. Tu me comprends ?

(à suivre)

Những kẻ-khốn-nạn

(Les Misérables)

Tiểu-thuyết của ông Victor Hugo

NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch

(Tiếp theo)

Marius ngơ-ngẩn nhìn ông ngoại. Cái vẻ mặt cụ lúc ấy thật ra một người hộp-chộp, nông tính nhưng mà từ-tâm. Bấy giờ mới ra tình ông cháu.

— Nào, kể tao nghe nào, những chuyện phong-nguyệt của cháu ra làm sao, nói qua cho ông nghe một chút nào ! Mau ! phun đi ! Nói cho hết đi nào ! Chà chà ! những phường thanh-niên sao mà nó xuẩn ngốc làm vậy.

Marius lại kêu :

— Cha tôi ơi !

Cái mặt cụ già lúc ấy nở-nang sung-sướng không sao nói xiết :

— Ừ, phải đó, mày cứ kêu tao bằng cha, rồi thì xem ! Lúc ấy thì trong cái cách sỗ-sàng của ông già có một vẻ khoan-từ ; một vẻ ân-yếm, một vẻ thật-thà, một vẻ thương-yêu lạ lùng, khiến cho *Marius* đương thất-vọng hóa ra mong-cầy vô-cùng, rại cả người như say-sưa vậy. Cậu ngồi vào cái ghế ngay bên cạnh bàn, bóng đèn chiếu rõ vào cái bộ áo quần cũ bạc của cậu, ông già ngạc-nhiên mà ngắm mãi.

Marius nói :

— Thưa cha, vậy thì cha day con làm sao ?

— Ô này, con tê thật không xu dính túi à ? Tội nghiệp ! sao mà ăn mặc như thằng ăn-cắp thế này !

Cụ nói thế rồi cụ lục trong một cái ô-rút lấy ra một tờ bạc để lên trên bàn mà rằng :

— Nếu vậy con hãy cầm lấy này, đây có trăm đồng lô-ý (chừng 2000 phờ-lăng), con đi sắm lấy cái mũ.

— Cha ơi, cha rất nhân-từ của con ơi, cha có biết cho chăng ! Con yêu nàng. Cha không thể tưởng-tượng ra được, lần thứ nhứt, con gặp nàng trong vườn Lục-xăm-bảo, nàng trước hay đến nơi đó. Trước con không có ý nhìn nàng cho lắm. Rồi sau không biết ra làm sao, bỗng con hóa mê-mẩn. Trời đất ơi, sự ấy làm cho con cực-tử biết là dường nào ! Bây giờ thì con được thường-thường gặp mặt rồi, ngày nào con cũng đến nhà nàng mà cha ạng không biết. Vậy mà cha thử nghĩ xem, cha con ta sắp đem nhau đi. Cứ tối tối thì con đến thăm nàng ở trong vườn. Bây giờ cha nàng muốn đem nàng sang Anh-quốc. Con mới nghĩ trong bụng rằng, âu là ta đến thăm ông-ngoại ta mà kể hết đầu đuôi cho ông nội nghe. Cha ôi, nếu mà nàng đi thì ai chứ con dây con sẽ hóa rồ ngay, rồi thì con dâm trọng bệnh, rồi thì con đâm đầu xuống nước. Vậy thì thế nào con cũng phải lấy nàng, bằng không thì con hoa điên mất. Đầu đuôi có vậy, thưa cha, con nghe như con đã kể hết rồi, không còn sót điều chi cả. Nàng ở trong một cái vườn, ngoài có song-sắt, ở con đường *Plumet*, về xóm Trại-quân Tân-tật.

Cụ *Gillenormand* nở-nang mãng-rỡ mà ngồi bên mình cháu. Cụ vừa nghe, vừa như hứng vào lỗ tai cái tiếng nói như đớn như hót của thằng cháu, cụ vừa hút một hơi thuốc-lá vụn thật dài. Khi cụ nghe nói đến chỗ con-đường *Plumet* thì cụ dương hút thuốc-lá dở, cụ ngừng lại, để thuốc-lá rơi cả xuống đùi gối. Cụ rằng :

— Đường *Plumet* ! con nói đường *Plumet* à ? — Nào, nào, xem ! — Xóm ấy có trại quân đóng nào không ? — Ừ mà chính phải rồi. Thằng cơ-hình cầm-lo, đóng lon quan-hai ấy mà. — Con bé còn nhỏ, con à con bé nhỏ xíu ! — Ừ mà phải, đường *Plumet* xưa kêu là con-đường *Blomet*. — Tao nhớ ra rồi. Tao đã từng nghe nói đến con bé ở trong nhà sắt đó, một cái vườn phải rồi. Thật là một à *Pamela* (1). Khen cho cháu cũng sành. Ta văn-thanh nó cũng sạch-sẽ. Nhân dây ta nói vụng cho cháu biết rằng thằng anh rểu đầu cũng đã gạn-gùng à đó. Ta không biết nó có cắn câu hay chăng. Thôi nhưng cũng không hề gì. Vì cũng không nên tin chi gã. Nó hay nói khoác. Âu là, *Marius* cháu ơi, ông nghĩ chẳng bây giờ mê gái là thời-lễ lắm. Cháu đương tuổi hoa-nguyệt. Thà rằng cháu đi chim gái, ta còn ưa hơn là cháu vào tụi *Jacobin* (cách-mệnh). Ta thích cho cháu mê-man một cái vậy : ộc, hai-mươi cái vấy cộc, còn hơn là để cháu đi mê-man *Robespierre* (tên một bác lĩnh-tụ trong đảng Cách-mệnh). Vì phẩn ta thì ta thú nhiên với cháu rằng ta mà có say-đắm tại không-quần (các nhà qui-tộc ngày xưa thường gọi những người bần khố rách), thì tổng tại ta chỉ mê tại không-quần bần bà mà thôi. Gái đẹp là gái đẹp, chứ gì, cầu ấy ai mà bảo là không phải. Chớ như con nhỏ kia, nó giấu cha nó mà tiếp chàu trong nhà. Sự ấy thường tình. Xưa ta cũng đã vô số chuyện như thế, chứ nào có một chuyện. Vậy thế cháu có biết nên cư-xử làm sao chăng ? Nên coi làm một sự thường mà thôi, có việc gì mà phải gây nên một tấn bi-kịch. Lựa là phải cười với nàng, lựa là phải có ông xã đeo dải tam-tài. Ấu là làm tài trai nên ở sao cho nên bậc tri-giả. Phải hiểu cái lẽ thường nhân-sự. Cứ lướt qua đi thôi, đừng có cưới bậy cưới bạ. Cháu về nhà tìm đến ông, là một lão cũng thật thà dễ-dãi, và trong ô-rút lúc nào cũng có gói bạc để sẵn, cháu bảo ông rằng : Ông ơi, câu chuyện nó như vậy đó. Ông lại bảo cháu rằng : Sự ấy thường-tình. Tuổi trẻ phải qua như thế, già kia xương gầy lưng còng. Trước ông cũng đã có thời trẻ tuổi, chẳng rõ chừng có khi già. Âu-là cháu cứ việc đi, về sau cháu có cháu, cũng lại cứ vậy mà xử với nó, nghe. Bây ông cho chàu hai-trăm bích-tôn. Cháu chơi cho phỉ chí. Không gì hơn nữa. Những việc đó phải làm như vậy. Chẳng việc gì mà phải cưới xin, nhưng mà cứ việc. Cháu hiểu ông chưa ?

(Còn nữa)

(1) — Tên một người thiếu-nữ làm chủ động trong một bộ tiểu thuyết nước Anh, vốn con nhà tử-tế bỏ vào ở làm con nuôi nhà qui tộc, mà khéo cư xử để chinh ông lấy làm vợ.

Khảo về Y-học cổ cận kim

Cẩm-nang trích lục

Nữ khoa tạp chứng

Thụ thai luận

(Tiếp theo)

Thai mạch luận biện

Lời hỏi :

Đàn bà có thai, nghiệm thế nào mà biết ?

Đáp rằng :

Có thai thì huyết ngưng tụ để dưỡng thai, cho nên kinh bế (kinh bế là huyết không hạ hành).

— Kinh bế phần nhiều là bệnh, cớ gì có thai ?

Kinh bế mà xích mạch chuyển không điều là bệnh, kinh bế mà mạch chuyển điều là thai, nội kinh đã có nói, « tức thiếu âm mạch độ ng thêm giả nhâm tử giả » nghĩa là thốn mạch truyền mạnh là thai mạch, lại có nói : « âm hữu dương biệt vị chi hữu tử » ngh a là xích trung hữu mạch chuyển mạnh mà khác thốn phù hữu mạch, (1) là thai mạch, vậy chiêm nghiệm đàn bà có thai, cốt lấy mạch làm chuẩn.

Ông Tế-thảo-Hiên nói : « xích trung hữu mạch hoạt lợi không tán mạn là mạch có thai », những rằng, có thai ba tháng huyết định mới liễm kết, chưa thành hình thể, thì mạch lợi và hoạt, có thai năm tháng huyết định đã kiên ngưng, đắp thành hình thể, thì mạch lợi mà không hoạt.

Ông Thôi-thị Hư nói : Thốn mạch bên tay trái (tâm mạch) phù đồng, xích mạch thì lưu lợi, tức là thai mạch, lại nói thốn mạch vị quan mạch hoạt xích mạch xác, mà chuyển động lưu lợi như chim sẻ mổ thóc. hoặc cả ba bộ (sinh quan thốn) phù trầm mạch hòa (1) cũng bình mà bư tại phải hỏi xem kinh thấy thế nào ? nếu kinh bế thì biết chắc bẩn là có thai.

Đàn bà kinh bế, không có bệnh chứng gì, hoặc có bệnh chẳng hạn, mà kinh mạch sáu bộ hòa bình, thì biết chắc hẳn là có thai.

(Kinh mạch sáu bộ là xích mạch quan mạch thốn mạch bên tay trái và xích mạch quan mạch thốn mạch bên tay phải).

Những xích mạch phù đại, cũng biết chắc hẳn là có thai (xích mạch bên tay trái hồng hộ thì sinh con gái, xích mạch bên tay phải hồng hoạt thì sinh con giai), nhưng có người thân thể yếu đuối, xích mạch không hồng hoạt mà cũng có thai, vì trầm hậu mạch hòa quản không dán đoạn, tức như lời kinh mạch nói ; « phù hậu mạch và trầm hậu mạch a.u bộ cung bình chi thai không đoạn tuyệt, là thai mạch ở vậy mạch cứ gì hồng hoạt mới là thai.

Thai sinh về tháng nào, xem mạch cũng có thể biết, sao vậy ? — Đoái thai được một tháng, thì âm dương kết tinh nhưng chưa biến hóa cho nên vô bệnh, đến tháng thứ hai thai khí biến hóa, thì thai khí xung nghịch lẫn cơn, vì vậy sinh bệnh, (không muốn ăn) tháng thứ ba tháng thứ tư chứng bệnh đã nhẹ tạm yên, con gái con giai đã kết thành hình chất, nhưng khí chưa định, thì kinh mạch chuyển gấp và hoạt, tự tháng thứ năm tháng thứ sáu giờ đi hình chất định. khí huyết lưu thông, thì mạch hòa bình như thể không có mang. cho nhà sử vậy mà thể nhận sai ở đích xác, thì hoài thai được mấy tháng và sinh về tháng nào ? làm gì mà chả biết.

Lời mạch quyết đã có nói : « hoạt (đặt hết tâm thai tam nguyệt, dẫn vật bất tán ngũ nguyệt mẫu, thai hợp nguyệt hiệp thốc tốt tiêu diệu vô hình », nghĩa là hoài thai ba tháng, thì mạch chuyển gấp và hoạt, hoài thai năm tháng, thì mạch chuyển gấp tuy không hoạt, tự tháng thứ sáu giờ về sau thì mạch chuyển hòa bình, không gấp cũng không hoạt nữa, lời nói ấy chả đã làm gương cho các nhà chiêm nghiệm hay sao ? Nhưng có người hoài thai mà tự thấy chỉ nhang hình mạch hồng xác không thay đổi đó là khí thịnh, thì không kể được.

An thai phương tễ luận biện

Kinh thánh tế nói :

Cũng có người nói rằng ; thai bệnh chưa tiết không nên dùng phương ễ điều trị, sự thuốc thang tất có hại đến thai nguyên. có biết đâu rằng tà khí trái giữ, chính khí suy vi, nếu không điều trị, thì mẹ con yếu gầy mòn, còn khi huyết đâu mà dưỡng thai nguyên nữa, ông thánh nhân đời xưa đã có nói rằng ; thai bệnh mà dùng phương tễ công độc, cũng không hề gì, những rằng trúng bệnh thì thôi, chứ không nên quá tễ vậy thuốc để chữa bệnh, có trở ra người thai phụ bao giờ, chỉ cốt phải biết rằng vì mẹ bệnh mà động thai. thì nên chữa mẹ, vì thai động mà bệnh lấy đến mẹ, thì phải an thai cái đó chớ nên sai nhầm.

Quý ải âm-minh (âm hàn lạ và cay) là gốc tiên thiên sinh hóa, cho nên trị thai bệnh phần nhiều dùng quyết âm kinh dược, vị khí là nguồn hậu thiên sinh hóa, cho nên trị thai bệnh không được phạm đến vị khí, hãn, hạ, lợi, thì tân dịch tiêu vong, sợ có hại đến sinh khí, cho nên trị thai bệnh cấm không được phát hãn (tả hồi), cấm không được hạ đại tiện, cấm không được lợi tiểu tiện.

(Còn nữa) Phàng-năng-Tĩnh

(1) Trung hậu mạch là mạch chuyển ở quãng cơ nhục-xích là thận mạch. — Phù hậu mạch là mạch chuyển ở ngoài bì phu. — Thốn là tâm mạch.

(2) Phù hậu mạch như trên. — Trầm hậu mạch là mạch chuyển ở trong cân cốt.

Căn bổn nghề buôn

Về đời thượng cổ, loài người còn chưa phồ-thông, đất cát còn chưa mở mang, tất cả sự sanh-sản đều tự mình sắm sửa, tay lấy ăn, đặt lấy mặc, mà có nuôi nhau cũng cứ ẳng qua trong nhà con mẹ vợ con, đường tiêu-phí sự phẩn cấp chỉ dùng trong huyết tộc, đó là về thời đại kinh-tế tự-cấp, kỉ ông có chi gọi là thương nghiệp ; về sau đem sản-vật đổi lấy đồ, sự ấy không kể có lần dần lần đổi lấy vải, kẻ có vải chưa vải đổi lấy đồ đạc, hai bên đổi lẫn nhau đều có ích thích dụng, đó là về thời đại vật với vật đổi nhau, cũng không có chi gọi là thương-nghiệp.

Lòng dục-vọng nhân-loại ngày thêm, sự yêu-cầu xã-hội ngày rộng, tự-cấp lấy không đủ, đem vật đổi nhau không đủ, bây giờ hóa-vật với của tiền mới tiếp xúc nhau, tan ra khắp làng xóm, rộng ra cùng châu quận, bạn lữ lấy tiền, buôn to mua vải, chợ bên từ đó mới có, đó là về thời đại « đồ thành kinh-tế » mà cũng gọi là thời đại thương-nghiệp bắt đầu phát sinh vậy.

Đường giao thông đã mở, trí-tuệ của người ngày càng mới, đồ máy móc càng nhiều, nghề chế tạo ngày càng tiến-bộ, ở đây thì dư tài lực, chỗ kia thì dư sản vật, phạm vi thương nghiệp vì thế không thể không càng trở dầy nhầy khắp trong đại-lục, do một tỉnh đến một nước, do một nước đến vài nước, rồi đến vài mươi nước, đến cả toàn thế-giới, đó là thời đại « quốc-dân kinh-tế » thương nghiệp đại đồng bởi đó mới nổi lên vậy.

Việc cần-yếu trong thương-trường có muôn ngàn mối, nhưng trước hết là trí tuệ và chức-vụ.

Thế nào gọi là trí-thức ? Phải suy tính trước trong thị-trường cần phải lợi, rồi nghĩ ra kế mà làm, lấy sau cho thân đặng hiệu quả.

Thế nào gọi là chức-vụ ? Phải rõ cách sai khiến sắp đặt, phải biết phân sai-trị chăm-nom, phải để ý chỗ ngăn-ngừa gìn giữ, rồi bỏ sẵn ra buôn những vật gì thích-thời, rộng rãi thì mở thêm cuộc buôn-bán sẵn mình sẵn cho tương-đương với vốn của mình có.

Lại cần phải có đạo đức.

Phải trọng nông-hạo cho rẻ mua mắc bán là trái công-đạo, đó chẳng qua là lời nói vu-khoát mà thôi. Xưa nay người dùng tất phải nhờ đến người làm, mượn làm tất phải nhờ cậy người dùng, nếu không có người buôn ở giữa làm giới-thiệu thì đã tay rẻ, người làm ra, vì khó tìm đặng người dùng không thể không hạ giá xuống ; đã tay rẻ, người muốn dùng vì khó tìm đặng người làm ra, không thể không mua mắc, đã thất thời, lại hao lực, đối bản đều chịu thiệt hại. Cho nên phải có người buôn. Chỗ nào phẩm vật sẻ nhiều, và lúc nào giá mắc thì người buôn bán ra, đổi bớt đến có phần tiện lợi, sau gọi là nết công đặng. Đạo đức trong thương nghiệp tôi nói đây, không có chi lạ, chỉ ự tín-thiệt và tử-thiện mà thôi, nếu việc không lấy gì làm quan-hệ thì không cần nói đến sự nhơn ái viễn vông.

Từ hết đầu thế-kỷ 20 đến đây, trào lưu cuộn cuộn, đẩy nài lật sóng, dâu đề đêm trí tuệ chức-vụ và đạo đức về thương-nghiệp càng nhau đua nhau xô đẩy trong trường hơn được kém thua, tất cả hoàn-cầu đều như một giấu, nhưng nói tóm lại tại có bốn cách : đại đình-nghiệp, và tiểu đình-nghiệp, đơn độc đình nghiệp và cộng đồng-đình-nghiệp.

Đại đình-nghiệp là vật-hóa hày ra đã thế, hàng chạy hàng rầm đều có, như sự nghiệp công xưởng, sự nghiệp phát-hành. Tiểu đình nghiệp là tinh trong đồng, dành từng chút, lợi nọ lỗ mấy cũng làm như sự nghiệp thủ-nghệ, sự nghiệp bán lẻ. Đơn-độc-đình nghiệp là một mình đứng ra làm, trách-nhiệm một mình chịu lấy, như các tiệm buôn trước. Cộng đồng đình nghiệp là nhiều người hiệp lại tổ chức, công việc đoán-thể cùng gánh tai ảnh hưởng đoán-thể chung chịu như các hãng công-ty. Trong đó cái nào cũng có chỗ lợi cũng có chỗ hại, cũng có phần tổn, tôi sẽ xin kể ra ở kỳ báo sau.

(Còn nữa) « Công-luận báo »

SÁCH LUẬT

Quan phó Bình-tương, *A. Bejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này :

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2 $ 00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2 . 00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. . . . . 1 . 60
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá . . . . 3 . 00

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp có

Bán tại bản-quán

MỚI TÁI BẢN

QUỐC-VĂN GIÁO KHOA THƯ

LỚP DỰ-BỊ

Giá bán 0 $ 12

Bán buôn và bán lẻ xin viết thơ cho

M. BÙI-XUÂN-THÀNH

Quản-lý nhà in Trung-Bắc tân-văn, 61-63, Phố hàng Bông. -- Hanoi

LAIT CONDENSÉ NESTLÉ

• *Những bài từ sau, đã in thành mười hai quyển, một bên chữ Pháp, một bên Quốc-văn bán giá như sau này :*

Phần thứ nhất

Quyển I	223	trang, bán	0 $ 80
» II	203	—	0 48
» III và IV	159	—	0 38
» V và VI	193	—	0 48
» VII và VIII	319	—	0 68

Phần thứ hai

Quyển I	213	trang, bán	0 $ 48
» II và III	257	—	0 58
» IV, V và VI	275	—	0 60
» VII và VIII	231	—	0 50

Phần thứ ba : Quyển I, II và III 251 trang, bán 0 $ 55
Quyển IV, V, VI và VII 289 — 0 65
Quyển VIII 305 — 0 65

• *Xin đính thêm tiền cước, mỗi quyển, ... 0 $ 10*
Mua mười hai quyển cho đủ bộ . . . . . 2 $ 00

Thế-giới văn-minh sử

XVII

Người Ba-tư (Perses)

(Tiếp theo)

Cả nền *mỹ thuật* của người Ba-tư đều chú trọng về việc làm về vang cho nhà vua. Họ không dựng ngôi đền nào cả, chỉ xây những cung điện nhà vua ở. Các nhà khảo cổ học đã tìm thấy các cung điện ở thành Suse và thành Persépolis.

Cung vua làm giữa cánh đồng trên một cái đồi đất đắp lên. Đi theo một cái thang lớn bằng đá người ta đến một cái cổng to có những cột lớn trước có sân phơi trông thân bộ một người. Rồi đến những khu vườn cảnh thành nhiều đạo trong có nhiều vòi phun nước, rồi lại lên những tầng khác mới đến cung vua. Ngoài có sân buồng cao, lớn, có nhiều cột để làm triều thiết triều và yến ẩm; trong thì các buồng của người nhà và tùy-vệ vua ở.

Cung ấy trang-hoàng rực-rỡ. Không có tượng người, nhưng có nhiều tượng loài vật bằng đá hoặc Sa-sắt ở ngoài cửa. Các đền cột làm bằng những đầu con đã ghép thành bộ đôi; sau tay vịn tầng gác, các chân tường đều có những bức chạm nổi mô-tả những sinh-vật và cảnh sinh-hoạt của nhà vua. Là nhất là những bức tranh trên tường làm bằng gạch trang men rất rõ ràng có vẻ sinh-hoạt lắm.

Ở trong cung thì trần các hành lang, các tay vịn tầng gác, trên nóc nhà, trên cửa sổ, cửa nào cũng đát men hoặc bằng tấm lá vàng, thông thường cũng thế; các trần nhà đều sơn, các sàn nhà thì lát gạch hoa và dải thảm, các tường thì treo những trương đã sặc mai sặc sỡ.

Sự trang hoàng rực rỡ ấy xưa kia đã làm cho các dân-tộc Đông-phương phải sinh lòng thèm-muốn. Song điều mỹ-thuật ấy không có về gì là cổ-sơ, không phải là cái tinh-hoa của một dân-tộc, vì phần nhiều là chịu ảnh-hưởng của dân Assyrie và dân Hi-lạp.

Nhưng văn-minh Ba-tư có ảnh-hưởng to là về phương diện thần Người Ba-tư vốn ở vùng Cao-nguyên Iran là một vùng thảy-thổ khí-hậu có nhiều chỗ phân trái nhau kỳ-khôi. Một đằng là bãi Sa-mạc mong-mênh, đất cát mầu mỡ, cây cối, hoa quả tốt tươi, toật là một bên là địa-ngục, một bên là thiên-đường. Bởi vậy người Ba-tư mới quan-niệm ra hai thần: một vị là *Ormuzd* (hoặc là *Ahura-mazda*, tức là thần-thánh sáng láng, trong sạch, tử thiện, quang đãng, sinh ra mọi vật và hay chăm sóc, trông nhìn-gian và các cái người đời qui chuộng; một vị là *Ahriman* là vị ác-thần, tối tăm, độc-ác, già đời sinh ra nết tham sân cái người đời khinh-sợ. Mỗi vị đều có nhiều tay phù-tá, một bên là các thiện-thần, một bên là các ma quỉ, hai bên cứ tranh đánh nhau: thế giới tức là cái chiến-trường của hai vị thần ấy mà nhân-loại là cái mục-đích của sự [illegible]

Trong cuộc chiến-đấu ấy, người ta phải theo luân-thiện để đánh lại thần-ác. Sự thờ phụng không cần phải xây đền dựng miếu, thờ ở chỗ nào cũng được, trước ngọn đèn, trước bếp lửa vì ngọn lửa tức là cái biểu-hiện cho sự trong, sự đẹp và sự thật. Nhưng không phải chỉ cần khấn hình sự là đủ, cần nhất là phải giáp thân thiện để chống lại với thần ác, nghĩa là phải ra công cùng sức mà chiến-đấu suốt đời. Phải cầy bừa giống gọt để làm cho hết sa-mạc ngày một nhỏ hơi đi. Ông *Zoroastre* (1) đã nói: « Người nào sẩy ra, giồng cây, người nào làm cho hết sa-mạc ra nhà mình ra, cũng như là đang một trăm tuần lễ lên thần Ormuzd vậy ». Lại phải giữ trong lòng cho trong sạch, làm điều thiện trừ điều ác, tìm sự thực sự sự giả-dối. Người Ba-tư dạy con rất nghiêm-trọng về sự nói thật, tìm hết cách để cho con khoẻ mạnh.

Thế là trong nhân-loại đã phát hiện ra làm đầu cái phép cầu về đường luân-lý. Cái phép ấy là người ta cứ ông phải quy-ịuy chịu mệnh lệnh của thần thánh, cũng không phải tự sự tiến mà giết nại sinh-linh, mà phải làm điều thiện cho ngày một thêm ngày một nên hợp-lẽn. Bởi thế nên người Ba-tư đối với văn-minh của nhân-loại cũng có công to vậy.

Hải-Lạng.

(1) Ông Zoroastre là một nhà hiền-triết Ba-tư Lịch-sử ông không lấy gì làm sác-lược. Cứ theo tục-truyền thì ông sống về thế-kỷ thứ IX hoặc thứ X trước Tiên-chúa và ông đã qui định các phép tắc trong tôn-giáo Ba-tư chép thành một quyển kinh gọi là *Zend-Aveata*, quyển này đến nay chúng còn sót lại mấy đoạn.

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Đạo cha con

(Tiếp theo)

Hoàng-tử về nước vừa được mới ngày, đến hôm sau thì gặp đám tang nàng Tân-hoa. Thấy người em gái nàng tên là Lý-nhĩ-thoát, cùng với vua mới Cát-lạc-triệu, bà hoàng-hậu kịp của triều thần đi đưa đám. Hoàng-tử đi theo sau, hỏi thăm ra biết rằng nàng này là tang-nương tình nhân của mình, vì là Tân-hoa sống vẫn chưa biết rằng vì có gì mà nàng chết. Đi đưa đến nơi, lấy tàng đã xong, có vẻ sẽ vòng hoa cắm ở trên mộ nàng.

Hoàng-hậu đặt vòng hoa lên mộ nàng nói rằng « Nhớ ninng một nhau hôm nọ, vậy là phải một vòng hoa, xin linh hồn nàng chứ với quốn vòng ân ái ở trên trần, mà thương tình đến đứa con trai ta chưa vợ.

Người em nàng Tân-hoa tên là Lý-nhĩ-thoát, nhảy vọ ở giữa mộ, khóc than vật vã, muốn chết theo chị.

Hoàng-tử trông thấy em nàng thương xót thiết tha như thế, bất giác cũng động lòng thương, nước mắt dàn dụa như mưa, khác thương thêm thiết qua chừng. Đến nỗi mất tiếng. Hoàng-tử vật vã ở trên mộ nàng có phần lại thương hơn em nàng là chàng Lý-nhĩ-thoát.

Chàng Lý-nhĩ-thoát nghĩ rằng: thân phụ mình bị thâm ở, em gái mình bị chết đuối, chẳng qua vì tự Hoàng-tử đến tiết thông lưu hoàng-tử, bất giác tức dâu dụng ngược, cuồng mất [illegible]

Thực là giới kia số ỷ giết ta, bây giờ lại bị chúng nó bắt, thì đành chịu không còn làm thế nào mà trốn thoát được nữa, vì lẽn nay chắc nó đem luộc ngay!

Ba con lão yên bắt ba thầy trò Đường-tăng đem về trên đền. Bấy giờ không đem luộc chín nữa, lại sai đem trói Bạ-giới ra cột hiên đồng trước, trói Sa-tăng ra cột hiên đồng sau, còn Đường-tăng thì con lão yêu thứ nhất sẽ giữ chặt lấy không buông ra.

Lão-yêu thứ ba hỏi:

Làm sao kha kha lại cứ ôm ở lấy nó thế? Có lẽ kha kha cũng ăn gỏng chăng, ăn thế thì còn thú vị gì. Lão hòa thượng này không phải là hạng ngu-phu tục tử, tức là cái của quí ở Đông-phương, phải đem làm cho sạch sẽ rồi hãy ăn, không thì hoài phí mất.

Lão yêu thứ nhất cười mà nói rằng:

Hiền-đệ nói dẫn phải, nhưng chỉ sợ Tôn-hành-giả nó lại lẻn vào mà bắt trộm mất chăng.

Lão-yêu thứ ba nói:

Lại trong cung sân tôi đây có một tòa đình gọi là Cấm-hương-đình, trong đình có cỗ một cái cối sắt, chỉ bằng hai Lão Đường-tăng đem bỏ vào trong cái cối ấy, khoen chặt nắp đình lại, rồi cho nổi phao lên rằng: Chúng ta đã ăn sống thịt Đường tăng rồi, Tôn-hành-giả chỉ là lại lẻn vào để do thăm tin tức, nghe thấy câu nói ấy, tưởng thật, lấy làm tuyệt vọng, rồi buồn bã mà bỏ đi, đợi giảm ba ngày không thấy nó đến nữa, bấ giờ chúng ta sẽ đem mổ mà ăn thịt.

Lão-yêu thứ nhất và lão-yêu thứ hai đều vui mừng mà nói rằng:

Hiền đệ nói phải lắm.

Rồi lập tức sai lũ tiểu-yêu đem Đường-tăng bỏ vào cái cối, khóa chặt cửa đình lại, và nói phao đi là ăn sống thành là đã ăn thịt Đường tăng rồi.

Lại nói chuyện Đại-thánh nửa đêm hôm ấy cũ mày chạy trốn ra ngoài được, đi thẳng ngay đến động Sư-đà, cầm cán xông vào giết chết hết mấy vạn tiểu yêu, rồi lại vội về bên nước Sư-đà, khi đến bên thành thì giới đã rạng đông, không dám xuống kiệu ra ốn, vì chỉ sợ một mình, liền hạ mây xuống, lẻo mình một cái biến làm một con tiểu-yêu, đi lẫn vào trong cửa, để đó nghe tin tức. Đi đến đâu cũng nghe thấy nói là Đường-tăng bị ăn thịt ngay từ bản đêm kia rồi.

Đại-thánh trong lòng hoảng sợ, đi đến trước điện Kim-loan, thấy nó tử có đến võ thăng, thì ban chén rượu cho Hoàng-tử uống, gọi là rượu mừng, không ngờ hoàng-hậu xem diện võ đang thích, vả y cầm nhầm phải chén rượu có thuốc độc vào, bỗng thấy bụng nóng như lửa chảm, ruột đau như giao cắt, ngồi ở trên đài, ngã lăn xuống đất, dãy dụa điên cuồng, sai nói được một câu. « Uống trúng phải thuốc độc », thì lại mất đi năm liền, hồn vẻ âm phủ.

Bấy giờ hoàng-tử đầu bị thương cũng, nhưng thuốc độc chưa dậy, nghĩ thầm rằng tất có mưu gian của vua bày ra như thế, mới đứng cứa lại gọi người thân cận của vua vào nói để tra xét.

Lý-nhĩ-thoát nghĩ mình bị trọng thương như thế nầy, biết rằng thế tất không sống được, bèn đến báo Hoàng-tử rằng:

« Tạ ơn hoàng-tử không phải tra xét nữa, người gian tiện là tôi đây. » Đoạn nói hết chuyện vua ngầm sai mình mưu hại cho hoàng-tử nghe. Lại hỏi qua rằng vì nghe lời sàm nịnh cho đến nỗi thân mình cũng không khỏi chết. Sau bảo hoàng-tử rằng: « Lưỡi gươm có thuốc độc, không có phương thuốc nào cứu trị được đâu. Nên sớm sửa lo liệu hậu sự đi là hơn. » Nói xong vua lấy hoàng-tử xin tha lỗi cho. Đoạn Lý-nhĩ-thoát lại kêu gào rằng « Vua mới tâm độc gian giảo, đem lời sàm nịnh cho ta mắc phải con thuốc độc thừa, liền cầm lấy thanh gươm ấy, đâm ngang trước mặt vua mà đánh. Vua không kịp phòng bị, bị phải lưỡi gươm đâm suốt ngay vào giữa bụng. Tuổi là tuổi cai phục tinh sâu hoàng-tử nặng lòng sắt ruột trong vài năm giới, đến bấy giờ mới báo được. Dầu sá chết cũng mất lòng rồi, không còn oán hận gì nữa.

Bấy giờ Hạ-lạp-thế đứng bên cạnh trông thấy hoàng-tử, nước mắt tuôn giáo nan mưa đòng lòng quá thương ấy gian ý vẫn chết theo hoàng-tử.

Hoàng-tử thấy thế gọi Hạ-lạp-thế bảo rằng:

— Tuổi người đứng quỉ nghĩ đến ta mà tự làm nông mất tính mệnh. Người nên lưu lại ở trên đời để đem sai lịch sử của ta ra mà cáo cho mọi người biết, »

Hoàng-tử nói đến đây, hơi thở dồn dập hồi lâu, rồi lại nói tiếp rằng: « Ta đã bị thương, thù, 4 cái ghế bành, 2 cái giường dài với một cái bàn. Hỏi tại: 125, Route de Sinh-tử, Hanoi. 7.143

Hà lạp thế rằng mọi đứng chung quanh đấy lòng thấy tan, đều đứng lòng thương, khóc than vật vã. Vì hoàng-tử là sinh thời, nết na đứng đắn, ăn ở rất đi, người đều kính mộ. Vả lại là người có tài có đức, nếu được nối ngôi làm vua, thì quốc dân Đan-mạch đều sẽ có hài-bình, chẳng may gặp cơn bình địa ba đào, hoàng gia sinh biến, cố chí báo thù đến nỗi bị nạn, lòng người không phải sắt đá ai trông thấy cũng sa nước lệ, động lòng thương.

Cuộc đám võ đã tan, mọi người đều vương tiếc không cho hoàng-tử.

Thạch-bằng dịch thuật.

NHỮNG LỜI RAO VẶT

Les Petites Annonces classées de T. B. C. N.

Mỗi lần chỉ 0$10 mà thôi

Bản-quán mở ra mục này, chỉ để giúp các ông bác bảo cần mua bán đổi chác thứ gì, thất rất dễ tìm mà giá đồng mà mục này lại rẻ lắm.

Giá tính chỉ 0 p. 10 một dòng, các ngài chỉ mất độ 2, 3 hào cũng có thể đăng báo được. Không những thế lại còn tiện cho người nào cần mua bán thứ gì, cứ xem lời rao vặt, để chia ra từng mục, thật tiện cho đường.

Giá 0 p. 10 một dòng, là tính cho các ngài không mua báo Chủ-nhật, cần ngài nào mua báo đóng-niên, khi nào muốn đăng vào mục rao hàng này, thì xin gửi cho bản-quán mười đồng bạc, bản-quán sẽ trừ vào tiền báo, cứ mỗi dòng 0 p. 10 một lần. B. Q.

Nhà đất bán
(Immeubles à vendre)

Muốn bán một khu đất 200 thước vuông tây ở phố Bạch-mai giá rất rẻ.

Hỏi M. Nguyễn-văn-Toản số 68, phố hàng Trống, Hanoi, tăng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 5.742

Vì đi xa mà bán nhà số 43, đường Henri Rivière. Đất rộng 1.000 m2. Có thể rả dần tiền được. Hỏi ở đấy. 7.191

Xe ô-tô
(Automobiles)

Muốn bán một cái ô-tô Salmson, còn mới, 10 mã-lực, bạng đại lịch-sự. 4 chỗ ngồi, nhiều đồ phụ-tùng. Hỏi tại nhà máy rượu, phố Lò-đúc, Hanoi. 7.193

Muốn bán xe ô-tô, 7 chỗ-ngồi, 12 mã-lực, còn tốt lắm. Hỏi tại n° 29, Rue Lille ở Haiphong. Maison 3 7.198

Muốn bán xe ô-tô kiểu du-lịch « Peugeot » 11 mã-lực, 4 chỗ ngồi, còn tốt lắm, mới đi 13.000 kms, chủ vẫn cầm lái lấy. Hỏi tại M. *Gorieu*, 45, Rue du Commerce, Haiphong. 7.199

Xe-đạp, xe mô-tô
(Vélos, motos)

Bán một cái xe mô-tô hiệu *Gnôme et Rhône*, 4 mã-lực, 3 *vitesses*, kiểu *Grand Tourisme*, mới chạy được chừng 4.000 *kilomètres*.

Hỏi tại bản-quán hoặc ở hiệu *Delenle*, phố hàng Trống, Hanoi. 7.144

Đồ-đạc
(Mobiliers)

Bán một bộ xa-lông gụ, kiểu quân

Muốn bán một khu đất 200 thước vuông tây ở phố Bạch-mai giá rất rẻ.

Hỏi M. Nguyễn-văn-Toản số 68, phố hàng Trống, Hanoi, tăng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 5.742

Vì đi xa mà bán nhà số 43, đường Henri Rivière. Đất rộng 1.000 m2. Có thể rả dần tiền được. Hỏi ở đấy. 7.191

Xe ô-tô
(Automobiles)

Muốn bán một cái ô-tô Salmson, còn mới, 10 mã-lực, bạng đại lịch-sự. 4 chỗ ngồi, nhiều đồ phụ-tùng. Hỏi tại nhà máy rượu, phố Lò-đúc, Hanoi. 7.193

Muốn bán xe ô-tô, 7 chỗ-ngồi, 12 mã-lực, còn tốt lắm. Hỏi tại n° 29, Rue Lille ở Haiphong. Maison 3 7.198

Muốn bán xe ô-tô kiểu du-lịch « Peugeot » 11 mã-lực, 4 chỗ ngồi, còn tốt lắm, mới đi 13.000 kms, chủ vẫn cầm lái lấy. Hỏi tại M. *Gorieu*, 45, Rue du Commerce, Haiphong. 7.199

Xe-đạp, xe mô-tô
(Vélos, motos)

Bán một cái xe mô-tô hiệu *Gnôme et Rhône*, 4 mã-lực, 3 *vitesses*, kiểu *Grand Tourisme*, mới chạy được chừng 4.000 *kilomètres*.

Hỏi tại bản-quán hoặc ở hiệu *Delenle*, phố hàng Trống, Hanoi. 7.144

Đồ-đạc
(Mobiliers)

Bán một bộ xa-lông gụ, kiểu quân thù, 4 cái ghế bành, 2 cái giường dài với một cái bàn. Hỏi tại: 125, Route de Sinh-tử, Hanoi. 7.143

MUỐN BÁN:

1o Hai cái máy cưa tròn xẻ được các thứ gỗ và xẻ được Liteaux Lattis;

2o Một cái máy xoi chỉ;

3o Một cái máy bào có thể làm được các thứ cửa, ván sàn, v. v.

4o Một cái mô-tơ 11 mã-lực chạy bằng điện.

Hỏi tại hiệu Nam-Thái, 26 quai Clémenceau, Hanoi. 7.181

Muốn mua:
(On achète:)

Muốn tậu một con ngựa, ngựa tây hay ngựa lai cũng được, dùng cưỡi và kéo xe. Hỏi tại nhà báo. 7.171

Lạc con
(Mục này đáng không lấy tiền)
(Enfants égarés)

Tôi có đứa con giai tên là Ng-hữu-Đương, 16 tuổi, ở nhà không chịu học, tôi có mắng nó, vì thế nó giỏi chốn đi chơi, tôi tìm mãi không thấy cháu. Hình gầy nó thấp bé trắng trẻo. Vậy tôi có mấy lời bà cáo nhờ ông bà nào có thấy cháu đâu, xin làm ơn mách giúp cho tôi ở tỉnh đến tìm cháu về hay là đỗ cháu về hộ tôi thì tôi xin tạ ơn.

Nguyễn-văn-Thông

1.795 45 Rue des Eventails, Hanoi

Lật vật
(Divers)

Muốn đổi các thứ tem Đông-pháp lấy tem các nước. Ai có hỏi tại bản-quán. 5.809

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn bản-quán gửi báo chỗ mới, thì gửi cho bản-quán cả giấy quản báo, chứa lại thì báo mới khỏi rõ ràng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$2 bằng tem cũng được, để chi tiền giấy quản khác.

Kể ai không gửi tiền theo thì cứ để nguyên thế và bước phải trả nặng hơn.

MỚI XUẤT BẢN

SỐ-HỌC ĐỊA-DƯ

Đông-Pháp — Bắc-kỳ

Trung-kỳ — Nam-kỳ

Dùng trong các lớp Sơ-đẳng các trường Pháp-Việt và nhất là cho học-trò đi thi bằng Sơ đẳng yếu-lược

PHẠM-HUY-LỤC Soạn

Giá bán: 0$50 — Tiền cước: 0$20

Bán lại bản-quán và các hàng sách

85 282

TÂY-DU

DOÃN-KẾ-THIỆN dịch thuật

Ba con lão-yêu hoảng sợ quá, đều thè lên rằng:

Quảo bay, mau mau đuổi bắt Đường-tăng.

Tên thì lỗ yên bình đều reo hò, kẻ vác sang, kẻ cầm mâu, chia nhau chạy ra cửa trước và cửa sau để tìm, nhưng đâu thấy bóng dáng ai. Chỉ nhau đi sục tìm khắp nơi. Vì đêm đuốc sáng như ban ngày, nên trông thấy ngay bên thầy trò đang cùng nằm trên tường. Lão-yêu thứ nhất lẻn thật lên rằng:

Thầy trò bay định trốn đi đâu?

Tam-tạng sợ run cả người, cuống cả chân lại, từ trên tường ngã lăn xuống, bị con lão yêu thứ nhất bắt được, con con lão yêu thứ ba thì bắt Ba-giới, một con tiểu-yêu thì cầm lấy cả ba thầy và con ngựa trắng, chỉ có Đại-thánh thì nhảy bổ chạy trên không mà thôi.

Bát-giới kêm hèm nói rằng:

Thôi đã rõ rồi, thì ra chúng nó ăn thịt ta rồi, chỉ còn lại có cái đầu và cái tai, chúng nó không ăn, nên mới đem về đây. Thôi thì ta cứ chạy đi cho rảnh nợ.

Lão-yêu thứ nhất cười mà nói rằng:

Hiền-đệ nói dẫn phải, nhưng chỉ sợ Tôn-hành-giả nó lại lẻn vào mà bắt trộm mất chăng.

Lão-yêu thứ ba nói:

Lại trong cung sân tôi đây có một tòa đình gọi là Cấm-hương-đình, trong đình có cỗ một cái cối sắt, chỉ bằng hai. Lão Đường-tăng đem bỏ vào trong cái cối ấy, khoen chặt nắp đình lại, rồi cho nổi phao lên rằng: Chúng ta đã ăn sống thịt Đường tăng rồi, Tôn-hành-giả chỉ là lại lẻn vào để do thăm tin tức, nghe thấy câu nói ấy, tưởng thật, lấy làm tuyệt vọng, rồi buồn bã mà bỏ đi, đợi giảm ba ngày không thấy nó đến nữa, bấ giờ chúng ta sẽ đem mổ mà ăn thịt.

Lão-yêu thứ nhất và lão-yêu thứ hai đều vui mừng mà nói rằng:

Hiền đệ nói phải lắm.

Rồi lập tức sai lũ tiểu-yêu đem Đường-tăng bỏ vào cái cối, khóa chặt cửa đình lại, và nói phao đi là ăn sống thành là đã ăn thịt Đường tăng rồi.

Lại nói chuyện Đại-thánh nửa đêm hôm ấy cũ mày chạy trốn ra ngoài được, đi thẳng ngay đến động Sư-đà, cầm cán xông vào giết chết hết mấy vạn tiểu yêu, rồi lại vội về bên nước Sư-đà, khi đến bên thành thì giới đã rạng đông, không dám xuống kiệu ra ốn, vì chỉ sợ một mình, liền hạ mây xuống, lẻo mình một cái biến làm một con tiểu-yêu, đi lẫn vào trong cửa, để đó nghe tin tức. Đi đến đâu cũng nghe thấy nói là Đường-tăng bị ăn thịt ngay từ bản đêm kia rồi.

Đại-thánh trong lòng hoảng sợ, đi đến trước điện Kim-loan, thấy nó [illegible]

một lũ tiểu-yêu, đều đội mũ đa, mình mặc áo vải vàng, tay cầm côn sơn đỏ, lưng đeo cái bài bằng ngà voi, kẻ đi kẻ lại, coi tài hợi, nghĩ thầm chắc là bọn yêu-tinh hầu hạ ở trong cung, liền biến ngay hình dạng cũng như những con yêu-tinh ấy, đi thẳng vào trong cung để nghe xem thế nào.

Lúc đang đi, bỗng trông thấy Bát-giới bị trói ở cột hiên, đang rên lên thở thở, liền chạy lại gần mà gọi:

Ngộ-năng!

Bát gỡ nhận được tiếng liền nói rằng:

Sư huynh! sư huynh đã lại đây ư? Mau mau cứu tôi với.

Đại-thánh nói:

Ủy, rất là sẽ cứu, nhưng mi có biết sư-phụ ở đâu không?

Bát-giới nói:

Sư-phụ còn đâu nữa, đã bị nó ăn thịt từ đêm hôm qua rồi.

Đại-thánh nghe nói, liền khóc lên, hai hàng nước mắt chảy ra lòng dòng.

Bát-giới nói:

Đó là tôi còn nghe bọn tiểu-yêu chúng nó nói như thế, chứ chưa trông được mắt trông thấy, khá khá chớ nên tin vội, hãy cứ đi đó hỏi xem thế nào.

Đại-thánh vội nhai nước mắt, lại đi thẳng vào trong, thấy Sa-tăng bị trói ở cột ở một cái cột hiên, liền chạy lại lấy tay sờ vào mặt mà gọi:

Ngộ-tịnh!

Sa-tăng nhận biết là Đại-thánh liền nói rằng:

Sư-huynh đã bỉnh hóa mà vào được đây ư? Mau mau cứu lấy tôi ra.

Đại-thánh nói:

Cứu nhà ngươi ra thì dễ lắm, nhưng nhà ngươi có biết sư-phụ ở đâu không?

Sa-tăng cuống nước mắt khóc mà nói rằng:

Kha kha ơi, sư phụ bị chúng nó ăn sống nuốt tươi mất rồi!

Đại-thánh thấy hai người nói như nhau, tưởng lòng tin là thật, ruột bỗng đau như cắt, nước mắt chảy ra dòng dòng, vội vươn mình nhảy lên trên không, thẳng sứa Bát-giới và Sa-tăng nữa, đi về ngọn núi ở phía đông thành, hạ mây xuống, ngồi ở trên đỉnh núi, khóc ồ lên và nói rằng:

Sư phụ ơi, trước kia tôi bị nạn, nhờ sư phụ giải cứu cho, tôi xin cố chí đốc lòng cùng sư-phụ đồng qui ý cửa phật, mong một ngày kia sẽ tu nên chính quả hoàn toàn, ngờ đâu nay sư-phụ lại bị hại vì lũ yêu ma này, mà tôi đành chịu bó tay không sao giải cứu được, công cuộc đi cầu kinh phải giữa đường bỏ dở, khiến cho lòng tôi đau đớn biết chừng nào!

Đại-thánh vừa khóc vừa nói, rồi lại ngẫm thầm, liền bảo mọi một mình rằng:

Hừ..ppết! Như-lai thực không ra thế nào, đào phật ở nơi cực lạc, chẳng có việc gì làm, bảy về ra bộ Tam-tạng chân kinh, nếu có lòng khu..ốn người làm điều thiện thì tự đưa sang phương đông, hà chẳng để tiếng về muôn đời sau ư? Hay chẳng chịu đưa sang, lại bắt chúng ta phải sang..ịa nơi mà lấy, có biết đâu chúng ta phải chịu nhiều nỗi nhọc nhằn say đắng vị phải lặn lội biết bao nhiêu là rừng rậm non sao, cho tới bây giờ đi mất mạng về tay lũ yêu-quái, thực là đau đớn lắm thay. Bây giờ ta phải sang cho đến nơi đến Nam-hải, kể 16 sự tình, nếu đức phật chịu giúp nàng cho ta đem về phương đông, một là để truyền-dương thần-quyền, hai là cho thỏa lòng ta mong mong. Bằng đức phật lại không chịu giúp cho ta, thì ta xin giáo giá cái đây vàng, lại đi về bản động ở là xong việc.

(Còn nữa)

Từ microfilms trường Đại Học Cornell

ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mô-reo,
15 chân-kính
Mặt và kim
có chất dạ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá . . . . 11$50
BÁN TẠI HIỆU:
A. PERROUD (Nhà xanh)
89, Phố Paul Bert, — HANOI
301

ĐỒNG HỒ vỏ kền nhẹ nhàng sinh đẹp

Đồng hồ này chế tại một đại xiêng bên Pháp toàn theo lối mới máy ký mà chạy cực bền giáng coi sinh đẹp bảo hành 2 năm giá bán cả cước 2$80 gửi lĩnh hóa giao ngân thêm 15 su

PHÚC-VINH 福榮
17 R. Sâm Công
ngay rạp Quảng Lạc Hanoi

Xe đạp... Furan... Pervenche... S.A.F.

MARABOT, 1 Frein 39$
PERVENCHE noir, 1 Frein 36$, 2 Freins 37$
FURAN noir, 1 Frein 39$, 2 Freins 40$
S. A. F. vert, Grand Luxe 42$, à l'Anglaise 44$
Toutes avec jantes demi-nickel, carter et tous accessoires
DESIOLLE, 116, Avenue Grand Bouddha, Hanoi

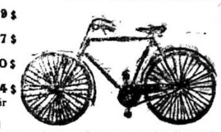

TRÀ VINH-MẬU

Bản-hiệu khai-trương ở *Quảng-đông* bên Tàu, đã mấy mươi năm nay, có mở xưởng chế tạo ở *Vũ-di-sơn*, chọn các thứ trà đầu-xuân thượng hảo-hạng tại trên ngọn núi cáp, như: liên-tâm, ô-long và thủy-tiên, vẫn vâng dùng cách hóa-học điều-chế, xa-gần ai cũng biết tiếng

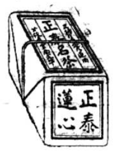

Mới rồi lại phát-minh một thứ trà liên tâm nhỏ cánh, gọi là « SONG-HỈ CHÍNH-THÁI DANH-TRÀ » cũng được nhiều quí-khách hoan-nghênh. Nay xin đem những dấu riêng của trà VINH-MẬU đăng báo, để quí khách thưởng trà không đến nỗi mua lầm.

Các chi-điếm bán trà VINH MẬU:
Nam-định, phố Khách, số 144. — Hà-nội, phố Hàng Ngang, số 25
Hải-dương, phố Khách, số 14.
Vinh-Mậu trà hiệu cẩn-bạch.

SAO LẠI ĐAU THẾ?...

... đau thế? sao ... mãi ... lại không chữa ngay đi cho khỏi đau nặng ra có được không. Hãy trông cái lòng con người ở hình vẽ đây đều đen cả, thế mà ở mắt người thì đau đỏ hơn ... đó tức là cái biểu-hiệu tỏ ra rằng mắt người đau đấy. Thôi đừng lần ... nữa Phải lập tức dùng ngay thuốc ... COLLYRE JAUNE của ... CASAUX ... trong hết thảy các thứ thuốc đau mắt, duy có thuốc ... cho mắt ... đau mà thôi ...

NHỚ BẠN TRI-ÂM

Nhớ người người có nhớ ta.
Đêm khuya thanh vắng ai là tri-âm?
Buồn không thơ thẩn một mình,
Biết ai là kẻ nhớ nhời nước non.
Cách nhau đã mấy giăng tròn,
Người về Qui-quốc ta thời Nam-bang.
Ước gì cho thấy mặt chàng.
Để em tỏ chuyện nguồn-cơn sự nhà.
Anh đi anh có biết chăng?
Ở nhà em những muốn chẳng với giai.
Ngặt vì lại sợ sai nhời,
Cho nên em phải thờ-ơ một mình.
Khi buồn em phải giải sầu,
Chè tàu Kim-thái uống giây (?) khuây.
Này nay ơi hỡi đồng bang?
Chè tàu tốt thế ta nên mua dùng.
Chè ngon hương ngát lạ thay,
Chè tàu ngon thế ai dương cho bằng.

Bảo-Ngọc lại cảo
KIM THÁI
N° 3, Rue des Cantonnais, Hanoi

O$30

Bán ở hiệu Bào-chế
CHASSAGNE
59, Rue Paul Bert, Hanoi
và ở khắp các hiệu thuốc tốt khác

NHÀ BÀ-CHUONG
Bán tại hiệu Bào-chế MONTES
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh ở đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất: Santalol
chất: Salol
và chất: Urotropine
Giá 1$50 một hộp

Depuratif Ribal
Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền: 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau trừ trùng ..., làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền: 0$80
BÁN TẠI HIỆU Bào-chế
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi

Hoàng-Quang-Thiện
BIJOUTIER
CERTIFICAT D'ART DÉCORATIF
91, Rue des Changeurs, Hanoi
Nhà làm đồ vàng, bạc rất khéo và cẩn thận

MUA QUỐC-TRÁI

Hiệu tôi cần dùng mua hết thảy các thứ phiếu quốc-trái cùng là các giấy cổ-phần của các hãng buôn bán Đông-Pháp.

Hiệu tôi lại cố mua cả timbre cũ nhà giây thép Đông-Pháp và các nước.

Quý-khách ai có bán, xin đem lại hiệu tôi, ở số 99, phố Mã mây (Hanoi) xin chiều theo thời giá châm-chước, sao cũng được giá cao hơn các nơi.

Nay kính-cáo
ĐỨC LONG Hiệu

Thuốc trị chứng thổ tả

HIỆU « CÁI THÁP »

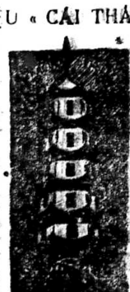

Thứ thuốc này chế ra để chuyên-trị chứng thổ tả mới mắc phải cùng là các chứng đau ở bộ máy tiêu-hóa (dạ-dày, ruột).

Thuốc ấy chế bằng các chất trị được để các chứng do bệnh ấy sinh ra.

Thuốc uống rất êm và trị các chứng đau trong dạ dày, trong đại tiểu tràng rất thần-hiệu. Thuốc ấy uống thì khỏi hẳn chứng buồn lợm, buồn nôn và chứng đau bụng dữ-dội trước khi và sau khi nôn.

Thuốc có chất làm cho chóng đỡ chứng đi rửa và cầm tiệt hẳn được chứng đi rửa, lại khiến cho người bệnh chóng thấy khoan-khoái trong mình và chóng lại sức.

Trong thuốc ấy lại có chất bổ tim, làm cho quả tim mạnh mẽ lên và làm cho khắp mình được phát nhiệt chóng được.

Thuốc ngọt rất dễ uống, không có công phạt gì cả.

Phàm những chứng đi rửa, thổ, không phải là thổ tả, cũng đều uống được cả.

Người lớn: Cứ 2 giờ uống một thìa-lớn (thìa xúp);

Trẻ con: Cứ 2 giờ uống một thìa nhỏ (thìa cà-phê).

Chỉ ở hiệu Bào-chế CHASSAGNE, 59 phố Paul Bert, Hanoi có bán thuốc này mà thôi.

Đã in xong lịch sang năm rồi. — Xin kính-cáo để các nhà đại công-thương cùng các tư gia gần xa biết rằng lịch sang năm của bản-quán đã in xong, vậy các ngài muốn mua buôn hay muốn đặt cho hiệu các ngài thì xin kíp đến bản-quán mà chọn trước lấy các kiểu vẽ đẹp, nếu chậm thì người ta chọn hết mất.

Sau đây bản-quán xin thử in ngày mồng một Tết ta sang năm ra làm mẫu để các ngài xét thì đủ biết lịch của bản-quán rõ ràng tiện lợi hơn các thứ lịch khác là thế nào:

JANVIER	大月正
23	Kiến Giáp-dần — Sóc Nhâm-tuất
LUNDI	壹初
L. S. Raymond	Ngày Nhâm-tuất. Hành bảy — Sao Tâm — Trực Thu
Fête du nouvel An annam.	Kị: Thượng biểu — Xuất-hỏa — Xuất-ri — Quyết-thủy — Ngắt khuyến.
1er jour du 1er mois de Mậu-Thìn	TIẾT NGUYÊN-ĐÁN. Cúng-lễ nên dùng giờ Sửu, giờ Tị đều được thượng cát. Xuất hành nên đi về phương Đông dùng giờ Sửu thì đến được ... hoặc giờ Tị thì đến được thiên ất, quí nhân

Giá lịch của bản-quán bán như sau này:

Từ 100 trở lên. . . .	0$35	một
Từ 50 đến 99	0 40	»
Từ 1 đến 49	0 45	»
Tiền cước 1 quyển .	0 25	»
» 2 quyển .	0 40	»

Các ngài ở xa, muốn mua lẻ tưởng nên rủ nhau mua chung cho nhẹ tiền cước thì hơn.

Ai muốn hỏi gì, xin cứ viết thư về cho ông Quản-lý nhà in bản-quán như sau này:

M. BÙI-XUÂN-THÀNH
61-63, Rue du Coton, Hanoi.

新民書館
SẮP XUẤT BẢN

Sách xem Tết

Đủ các lối văn chơi, như hát-văn, văn thơ, tiểu-thuyết. . . bài nào cũng do những nhà văn đứng-đắn soạn.

Tết năm nay chắc nhà nào cũng có một quyển SÁCH XEM TẾT.

Quảng-cáo vào « SÁCH XEM TẾT » rất lợi, các nhà buôn nên chú ý. SÁCH XEM TẾT có gửi bán trong Nam-kỳ nhiều.

TÂN-DÂN-THƯ-QUÁN

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Việc bãi khóa ở trường Kỹ-nghệ. — Ba người học-trò bãi khóa là Ng-khắc-Khang, Ng-văn-Ruông và Đoàn-văn-Sa tối hôm 23 novembre vào trường xui anh em bỏ học thì đã bị quan Biện-lý làm trát tống giam.

Móc túi. — Đào-thị-Xuân 20 tuổi vô nghề-nghiệp, nhà ở nhà số 6 hàng Gà số 155 bị bắt tống giam để xét về tội móc túi lấy 10$ của Ng-thị-Huệ 19 tuổi đi ở vú, hiện không có công việc nhà ở số 67 phố Lò-lợn.

Ăn cắp rồi đi trốn. — Tên Hoan ăn cắp một cái áo tây bằng ma-ga màu sám của tên Ng-v-Tuyết, 46 tuổi, nấu bếp cho hiệu Teston rồi đi trốn biệt tích. Hiện người mất áo đã làm đơn trình sở Cẩm.

Thứ nhì cận-lân. — Trần-sĩ-Chúc 21 tuổi, làm nghề thợ mộc ở số nhà 10 đường Henri Rivière bị thua đánh bạn đồng-phường ở chung nhà là Trần-viết-Đài, 21 tuổi. Sở cẩm đã cho đòi hỏi cả đôi bên rồi để hồ-sơ ra hội-đồng để xét.

Tưởng-lục. — MM. Đỗ-đức-Hương tham-tá và Ng-v-Tiếp thư-ký kiêm việc thông ngôn tại tòa án Haiphong vừa được giấy tưởng-lục của quan Tư pháp tổng trưởng, vì đã tỏ lòng mẫn-cán và đã giúp được nhiều việc cho tòa án Haiphong trong tháng sáu vừa rồi là sau khi xảy ra việc ấy đã.

Ngạch cảnh sát. — Những người có tên sau này đều được bổ làm cảnh sát tập sự tại thành phố Haiphong là Nguyễn-đình-Lan, Vũ-trọng-Tiên, Nguyễn-ích-Khiêm, Nguyễn-tư-Nguyên, Nguyễn-văn-Mai, Nguyễn-Sước, Vũ-kiên-Bang, Vũ-đức-Triệu, Trương-đắc-Hựu, Phạm-văn-Lập.

VIỆT-TRÌ

Mất trộm lại bị đòn. — Đêm hôm 24 ta vừa rồi vào hồi 2 giờ đêm, kẻ trộm cậy cửa vào một nhà người đàn bà góa ở phố Việt-lợi tên là Mẹ Cả Gai lấy mất một cái hòm trong đựng ngót hai chục bạc và quần áo. Chúng lấy xong ra, nghĩ tốt rẻ lại lộn lại chực cậy tủ kính lấy hàng, người nhà thấy động hô lên, hàng xóm kéo đến thì chúng đã cao chạy xa bay rồi.

Sáng hôm sau nhà chủ lên trình sở Cẩm thì bị sở Cẩm giữ lại và bắt cả mấy người anh em con cái cùng ở một nhà lên đánh mãi. Nói rằng nếu có mất trộm thì chỉ người nhà lấy lẫn của nhau, mà không thì vu ra để chực vỡ nợ.

Đánh chán rồi đuổi về, lại dọa rằng bận sau còn như thế sẽ giải tỉnh. Việc xét trộm như thế xưa nay chưa từng thấy bao giờ.

H. N. lại cảo

PHÚ-THỌ

Cái nạn xe lửa — Chuyến xe lửa 2 giờ ở Lao kay tới ga Phú-thọ nghiến chết mất một người đàn ông, số là lúc xe đang chạy thì người này đánh rơi giấy xuống đường sắt, xe đỗ ở ga thì xuống chui vào gầm xe lấy giấy, không ngờ xe chạy ngay không kịp chui ra, bị đứt đôi người ra, hỏi ra người bị nạn ấy là người ở làng Yên-lãnh, huyện Thanh-ba, làm thợ sơn, năm nay mới ngoài 40 tuổi, không có vợ con gì. Tội nghiệp!

CAO-BẰNG

Ô-tô đụng nhau. — Hôm 17 novembre vừa rồi ở kilomètre số 4 con đường Đông-khê — Cao-bằng có hai chiếc ô-tô hàng đụng phải nhau là một chiếc của hiệu Ferrère và một chiếc của công-ty Mão-sanh chạy. Vì cái mặt kính chắn phong xe công-ty Mão-sanh vỡ nên ba người ngồi trên bị thương cả, đã phải đem ngay vào nhà thương, có lẽ cũng không việc gì.

Còn hai chiếc ô-tô đều bị hư hỏng nhiều lắm.

PHỦ-LẠNG-THƯƠNG

Ỷ quyền trái phép. — Hôm 21 novembre vừa rồi, hồi 7 giờ tối, một người nhà quê tên là Triệu-văn-Minh 47 tuổi quán Thái-nguyên đi ô-tô ở Hanoi lên. Lúc qua cầu sang Phủ-lạng thì người cảnh sát Cao-văn-Nhi và người lính cơ Đặng-văn-Quĩ coi cầu ở đấy bắt người nhà quê đứng lại và hỏi tại sao đêm qua cầu ban đêm. Cao-văn-Nhi lại xui người lính cơ khám trong mình người nhà quê thấy 12 cái giấy bạc bèn chiếm lấy. Người nhà quê phải chịu nhưng có xin lại 2 đồng để lấy tiền trọ đêm hôm ấy và để sáng sớm mai về Thái-nguyên. Hai đứa lại bắt người nhà quê làm giấy ký-nhận rằng hai tên kia đã trao trả hẳn một cái bọc đựng quần áo. Khi đã ký nhận xong, chúng mới tha cho người nhà quê đi, độ đến 9 giờ đêm, người nhà quê gặp một người cảnh-sát tây liền thuật cả câu chuyện ấy, tức thì ông-sen-đầm tây đến hỏi hai tên lính kia, chúng đều chối cả không nhận lẽ gì. Nhưng về sau có bắt được cái giấy của người nhà quê đã ký nhận ấy, thì ông sen-đầm tây liền hỏi tên lính cơ, nó mới chịu thú nhận rằng có gửi mụ Ng-thị-Ba bán nước ở cạnh đấy. Đến khám còn thấy cả mười đồng bạc, gói làm hai gói, giấu trên mái nhà. Vậy hai tên lính kia và cả mụ bán nước đều bị tống giam để xét hỏi.

VIỆC TRUNG-KỲ

THANH HÓA

Đánh học trò đến tuông đầu. — Sáng hôm thứ năm 24 novembre có một người học trò phải đi nhà thương buộc thuốc, vì bị một thầy giáo dạy học chữ nho đánh vào đầu, máu me chảy lênh láng. Xưa nay người ta chưa từng thấy thầy học nào đánh học trò đến thế bao giờ, ông thầy này giỏi võ thế, thiết tưởng nên đăng cho đi bắt cướp, thì hơn là đi dạy học.

TOURANE

Dây oan nghiệt. — Nhà kia ở gần làng âm-hồn, tối hôm 20 novembre có xảy ra một việc tự-ải; thoạt nghe, tưởng là chỉ có một mạng, nhưng sau biết rõ câu truyện, lại hóa ra một mạng thành hai.

Nguyên cái người thắt cổ đó là con gái, xuân xanh độ vài mươi tuổi, mà lại hoang-thai. Có lẽ ả ta giấu giếm cũng đã chầy ngày, mà đến lúc bấy giờ mới chịu để cho sinh hài bại lộ; nghe nói khi đem đến nhà bệnh mổ ra khám xét, thấy cái thai đâu đã được ba bốn tháng rồi.

Cứ như lời dư luận ở lối đó thì nghe đâu ả ta một là bị người tình phụ, hai là bị có thẹn thuồng, hoặc là số mệnh thế nào, nên đến nỗi khiến cho một giây oan nghiệt buộc hai thâm tình như vậy, nghĩ cũng thảm hại thay!

HIỆU TRỊNH-XUÂN-NGHĨA
7, Rue du Chanvre, Hanoi — Téléph. n° 250

Mới sang mấy thứ hàng sau này bán lẻ và bán buôn, giá rất hời:
— Các thứ máy đánh lửa (briquets) bất-nhật và đá.
— Vải may màn tây (tulle moustiquaire).
— Cỏ tây nhồi đệm (crin végétal).
— Các thứ gương lắp vào auto (pare brise d'auto).
Crochets I để treo các khung tranh ảnh và đèn-cù.

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ CŨNG CẦN PHẢI BIẾT!

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ:

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*
2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*
3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển	0$15
Tiền cước thường . .	0, 05
Tiền cước Recommandé thêm	0, 10

Thư và mandat gởi cho:
M. LÊ-NGUYÊN-ÚC
61-63, Rue du Coton
HANOI
5781

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE
aux examens franco-annamites
của M. L. HOULLIER
Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn ... học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản-quán
Giá mỗi quyển . . . [illegible]
Tiền cước mỗi quyển . [illegible]
Ai ở xa xin viết thư về cho
ông BÙI-XUÂN-THÀNH
61 — 63, Rue du Coton — Hanoi

HIỆU KIM HOÀN 玉成 NGỌC-THÀNH
161 Rue des Changeurs, Hanoi
Đủ các thứ đồ vàng bạc.
Gửi ... theo lối lĩnh hóa giao-ngân.

Rượu bổ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG

Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTES
54, Phố Tràng-tiền. 54.
HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trong thứ in ra báo này.

Pour soigner vos douleurs soignez vos reins !

Lorsque les reins sont faibles (mal de dos) les impuretés et l'acide urique restent dans le sang.

Le lumbago, les douleurs du rhumatisme, de la sciatique, de la goutte, les enflures des chevilles sont soulagés et, peu à peu disparaissent par l'emploi des Pilules Foster qui fortifient les reins et chassent l'acide urique.

Les hommes comme les femmes, dont si souvent la santé laisse à désirer par suite de nombreux malaises : vertiges, lassitude, fourmillements dans les doigts, points noirs devant les yeux, albumine dans les urines, ont intérêt à employer les Pilules Foster : elles donnent dans ces cas des résultats souvent inespérés.

PILULES FOSTER pour les Reins et la Vessie

La boîte 7 fr. 80 — La double-boîte : 14 fr. Toutes ph[ies] ou f[ie], H. Binac, pharmacien, 25, Rue Saint-Ferdinand, 25, PARIS (17e).

Muốn trị bệnh rôm sảy, thì dùng thuốc LE SUDOL thật là công-hiệu vô-song.

Vì thuốc ấy làm cho khỏi ngứa-ngáy.

Vì thuốc ấy làm cho da-dẻ được mát mẻ dễ chịu.

Mỗi hộp : 0$80

CÓ CẢ CÁI CHẤM BỘT NỮA

CHỈ TẠI HIỆU BÀO-CHẾ :

CHASSAGNE

Số 59, phố Paul Bert, Hanoi có bán thôi.

NHÀ-BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghíp.

Mắc bệnh ghíp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghíp, chỉ có một thứ thuốc là :

Cachets du Docteur Bascol

0$83 một ống sáu cachets

Chữa bệnh sốt cách nhật

SỐT RÉT NGÃ NƯỚC

không gì bằng

QUINOFORME

là thuốc tiêm, thuốc viên hay thuốc hoàn

Chế theo khoa-học và đã thông dụng ở các thuộc-địa pháp.

Có bán ở khắp các hiệu thuốc tây.

H. LACROIX, 37, Rue Pajol, PARIS (18e)

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU (hiệu đầu nai)

Phần nhiều người chết vì bệnh thương-hàn và bệnh ho lao, thực hai bệnh ấy đáng ghê đáng sợ, vì làm cho hao mòn nòi giống của chúng ta : ấy là bệnh hao mòn vậy. Bệnh ấy người ta thường không đề phòng mấy, khi mới phải cũng không lấy gì làm nặng, sau dần dần nó làm cho yếu các phủ tạng và làm cho giảm bớt cả chân huyết đi nữa. Nếu khi có bệnh thời-khí nào xảy ra thì người khỏe còn có thể chống lại được, chứ người đã bị bệnh hao mòn này chắc là mắc phải.

Vậy thì nên dùng thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai). Dùng thuốc này thì da mất xanh, sức lực lại khỏe mạnh, công việc lại muốn làm ăn như thường, ăn uống dễ tiêu, khỏe mạnh lạ lùng.

Chỉ dùng vài lọ *Dragées Rabuteau*, thì chẳng còn sợ gì bệnh hao mòn nữa.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

3045

J'offre aux Lecteurs et Lectrices

la possibilité de faire agrandir

LEURS PORTRAITS DE FAMILLE

Il suffit d'envoyer une photo … **M. P. FLAMENT, artiste-portraitiste 31 r Ordener, Paris (18e)** … au prix de 35 … Ma devise est : *Travail, Loyauté, Honnêteté*

CHUNG TẤT

Quyển thứ mười tám

TRUYỆN

Ba người Ngự-lâm pháo thủ

ĐÃ XUẤT BẢN RỒI

Giá : 0$05

Toàn bộ 18 quyển, mỗi quyển 0$05, hoặc đóng làm bốn quyển lớn có bìa, mỗi quyển giá 0$25

IN TIẾP THEO

Tê lê-mặc Phiêu-lưu-ký

(Les Aventures de Télémaque)

par Fénelon

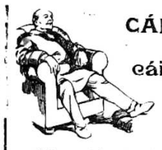

CÁI SẢY nảy cái UNG

Phàm mọi bệnh, lúc đầu nhẹ nên ta hay khinh thường. Bệnh sâu-quảng cũng vậy, trước là một mụn loét nhỏ, sau mới loang dần ra, làm cho người đau phải nghỉ, mất công mất việc.

Một người ở Toulouse viết cho bản hiệu rằng :

« Tôi có một cái mụn ở chân đã được hơn một năm nay, nó càng ngày càng loang ra đến nỗi không co chân lại được, đứng một lúc cũng không được. Tôi đã thử hết các thuốc buộc, thuốc đắp, vậy mà cái mụn cứ càng ngày càng loang ra.

May thay có người mách cho tôi biết thuốc INOTYOL. Tôi cũng mua về thử thì ra mới bôi một lần đã đỡ, bây giờ thì khỏi hẳn. Nhờ thuốc INOTYOL nay tôi đi lại làm lụng như thường. Thực là một vị thuốc cứu thế. »

Xem đó thì biết thuốc mỡ INOTYOL là thuốc công-hiệu vô-cùng để chữa các bệnh ngoài da như lở, mụn loét, sâu quảng, ngứa, vân vân.

Thuốc INOTYOL có bán ở các hiệu thuốc Bắc-kỳ.

INOTYOL

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc :

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 1$00 3001

ĐỒ KIM-HOÀN

BIJOUX GOLDTUBÉ

Dùng rồi lại bán lại 1 fr. một gam

2 fr.00

Tiền cước : 0.60

Các thứ nhẫn gọi là BAGUES ECUSSON trên này, thực là chắc chắn đúng tuổi. Có khắc hai chữ đầu tên, hoặc khắc cả tên như « MARIE » « SUZANNE », « SOUVENIR », giá : 1 fr. 75. Xin quý-khách biên rõ số cái kiểu nhẫn muốn mua.

Hôm nay các ngài mua một cái nhẫn, nếu các ngài không ưng ý, thì chuyến tàu sau bản hiệu sẽ tiền lại trả.

Còn như cái khổ nhẫn, thì các ngài lấy một miếng giấy bền, khoét một cái lỗ vào đấy làm mẫu. Rồi gửi một cái mandat 2 fr. 20, đến hiệu

BIJOUX GOLDTUBÉ, Rayon E

211, Rue Saint-Honoré, PARIS

thì chuyến tàu sau các ngài sẽ nhận được cái nhẫn và quyển Ca-ta-lô có vẽ những đồ tặng

Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra ráo phổi, làm cho hay ho vặt.

ẤY LÀ :

THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT

MÁU BÒ **1$80**

3001

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng dạ dày, đau dạ dày, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1$40

Có bán tại : Nhà Ba-chuông, Hanoi

Cách thức tra thuốc COLLYRE JAUNE

Của bác-sỹ CASAUX 0$30

Của bác-sỹ CASAUX 0$30

Bán tại hiệu Bào-chế « CHASSAGNE »

59, Rue Paul-Bert – Hanoi.

DELEULE ET DETOUILLON

76, Rue Jules-Ferry, Hanoi

Súng và thuốc đạn Hiệu « *Verney Carron* »

MUỐN HỎI TIN TỨC GÌ HAY GIÁ CẢ SẼ TRẢ LỜI NGAY

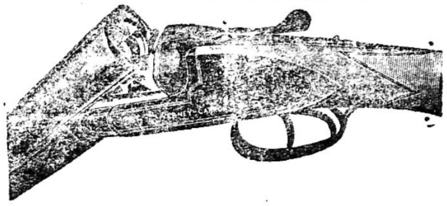

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

ŒNO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ . . . . Một litre :* **2$40**

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ÉLIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai :* **1,25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghíp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm . . . . Một chai :* **1,50**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai :* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản hiệu xin trả lời ngay

Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu 3003

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT – HANOI

Ngày thứ ba 29 Novembre và trong cả tuần lễ

Một dịp may-mắn lạ-lùng !

Tất cả các gian hàng sau khi hộn sổ cuối năm

Có giảm giá từ 50 đến 80 %

ở những gian hàng

« Áo-xống các bà, Mũ, Đồ vải, Đồ tơ-lụa, Bao tay »

N. B. — Vì sự giảm giá đặc-biệt này, nên hàng hóa ở gian nào vẫn để gian ấy không có dời đi gian khác. Xin qui-khách cứ đấy mà hỏi, không thể xuy-xuyển được.

Các ngài thích rượu Cognac

NÊN DÙNG

COGNAC COURVOISIER

là thứ rượu quí

của

NÃ-PHÁ-LUÂN HOÀNG-ĐẾ
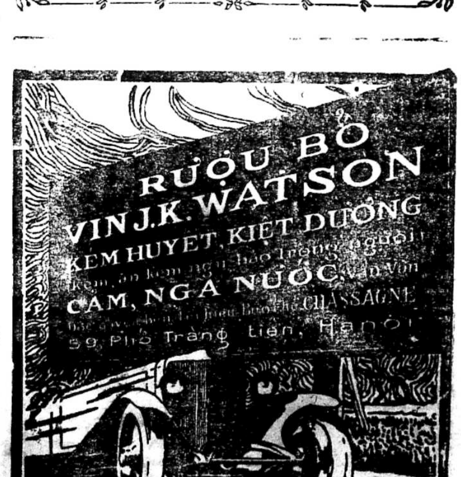
Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom-Penh. 3007